

KỶ NIỆM 74 NĂM NGÀY TRUYỀN THỐNG NGÀNH CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM (14/5/1951-14/5/2025)

XUẤT NHẬP KHẨU

Bước nhảy vọt sau hơn hai thập kỷ

Xuất nhập khẩu là minh chứng của việc tăng trưởng thần kỳ khi chỉ trong giai đoạn từ 2001 đến 2024, kim ngạch xuất nhập khẩu Việt Nam tăng hơn 25 lần, đạt 786,29 tỷ USD, khẳng định vị thế mới trên bản đồ thương mại toàn cầu. Trang 5

Khi Tổng Bí thư và Đảng ta lần đầu gọi doanh nhân là chiến sĩ

Tổng Bí thư và Đảng ta lần đầu khẳng định vai trò doanh nhân là “chiến sĩ thời bình”, giữ vai trò nòng cốt trong phát triển kinh tế và xây dựng đất nước. Từ thư Bác Hồ năm 1945 đến Nghị quyết 68-NQ/TW, đã đưa doanh nhân từ vị trí “người kiến thiết” trở thành “chiến sĩ” của Tổ quốc.



Trang 2 Tổng Bí thư Tô Lâm

Từ bức thư lịch sử đến hành trình 74 năm bút phá mạnh mẽ

• Những thông điệp giản dị mà sâu sắc, vượt tầm thời đại trong thư Chủ tịch Hồ Chí Minh viết gửi giới Công Thương Việt Nam sau 80 năm vẫn nguyên vẹn giá trị, mang đầy đủ ý nghĩa mở lối phát triển cho ngành Công Thương. Trang 3

QUANG LỘC



Bộ trưởng Bộ Công Thương Nguyễn Hồng Diên cùng ông Nguyễn Đình Khang - Chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam thăm và động viên Công ty Supe Lâm Thao
Ảnh: Cấn Dũng



NGHỊ QUYẾT 68-NQ/TW

Mở đường cho kinh tế tư nhân phát triển

Trang 8

THANH NIÊN NGÀNH CÔNG THƯƠNG

Tự hào truyền thống, vững bước tương lai



Trang 6

XÚC TIẾN THƯƠNG MẠI CHO CÁC HỢP TÁC XÃ KHU VỰC MIỀN BẮC

Đưa nông sản vươn xa

Trang 10

Học trong MỘT PHÚT

Đàm phán tạo giá trị

Trang 7

AI, DỮ LIỆU LỚN VÀ TƯƠNG LAI LOGISTICS SỐ

Góc nhìn từ một doanh nghiệp tiên phong

Trang 14

NGÀNH CÔNG NGHIỆP

Cơ cấu sản phẩm chuyển dịch tích cực



Trang 7



DOANH NGHIỆP TƯ NHÂN

Động lực then chốt của nền kinh tế

QUANG LỘC

Nghị quyết số 68-NQ/TW của Bộ Chính trị đã xác định xây dựng đội ngũ doanh nghiệp tư nhân cũng như khu vực kinh tế tư nhân Việt Nam thực sự lớn mạnh không chỉ về số lượng, quy mô mà điều quan trọng hơn, ý nghĩa hơn là cần “linh ẩn” như một động lực tăng trưởng quan trọng nhất của đất nước.

Theo đó, kinh tế tư nhân cần thoát ra khỏi vị trí như hiện tại để đảm trách vai trò “màu cờ sắc áo” quốc gia không chỉ về thương hiệu mà còn cả về chuỗi cung ứng, trình độ quản lý, ứng dụng công nghệ và chuyển đổi số.

Bối cảnh đó đang đặt ra yêu cầu công tác thể chế không chỉ phục

vụ cho tháo gỡ điểm nghẽn mà cần phải đi trước, đi nhanh trong việc thiết kế tư duy theo hướng phục vụ thay cho quản lý. Bởi vậy, việc Chính phủ đang giao các bộ, ngành hữu quan khẩn trương xây dựng và ban hành Nghị quyết của Quốc hội về các cơ chế, chính sách cụ thể, đặc thù, đặc biệt khả thi và hiệu quả để thể chế hóa đầy đủ, kịp thời các chủ trương, chính sách cũng như thực hiện được các mục tiêu nêu tại Nghị quyết 68 mang ý nghĩa quan trọng. Cùng đó, Chính phủ cũng đang khẩn trương xây dựng Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết 68.

Xem tiếp trang 7

Khi Tổng Bí thư và Đảng ta lần đầu gọi doanh nhân là chiến sĩ

Tổng Bí thư và Đảng ta lần đầu khẳng định vai trò doanh nhân là “chiến sĩ thời bình”, giữ vai trò nòng cốt trong phát triển kinh tế và xây dựng đất nước. Từ thư Bác Hồ năm 1945 đến Nghị quyết 68-NQ/TW, đã đưa doanh nhân từ vị trí “người kiến thiết” trở thành “chiến sĩ” của Tổ quốc.

► ĐẠI BÀNG

Từ bức thư của Bác Hồ gửi giới Công Thương đến nghị quyết của Đảng

Ngày 13/10/1945, Chủ tịch Hồ Chí Minh viết thư gửi giới Công Thương Việt Nam. Bức thư được xem là bản Tuyên ngôn đầu tiên về kinh tế tư nhân. Trong đó, Người không chỉ khẳng định: “Việc nước và việc nhà bao giờ cũng đi đôi với nhau” mà còn kêu gọi doanh nhân gia nhập Công Thương cứu quốc đoàn, cùng “làm công cuộc ích quốc lợi dân”. Tư tưởng ấy đi trước thời đại, vượt lên định kiến, đặt nền móng cho một tầm nhìn chiến lược về vai trò của doanh nhân trong sự nghiệp kiến thiết quốc gia.

Gần 80 năm sau, vào tháng 5/2025, Đảng ta trong Nghị quyết 68-NQ/TW của Bộ Chính trị lần đầu tiên chính thức gọi “doanh nhân là chiến sĩ trên mặt trận kinh tế”. Danh xưng ấy không phải là mỹ từ, mà là một bước ngoặt tư duy khẳng định rằng, trong bối cảnh mới, phát triển đất nước cần một đội ngũ tiên phong biết dẫn thân, biết vượt khó, biết chiến đấu và biết hy sinh như những người lính nhưng là trên mặt trận đặc biệt: Mặt trận kinh tế.

Cụm từ doanh nhân là chiến sĩ thật ra cũng đã xuất hiện từ khá lâu trong xã hội nước ta. Đại tá, nhà báo Đỗ Phú Thọ, nguyên Phó Tổng biên tập Báo Quân đội nhân dân, nay phụ trách, Báo Cựu chiến binh Việt Nam, năm 2014 đã có một bài viết sâu sắc phân tích nội hàm doanh nhân - chiến sĩ. Ông cho biết, năm 2014, “Doanh nhân - người lính xung kích thời bình”, “Doanh nhân - người chiến sĩ trên mặt trận kinh tế”, “Doanh nhân ở tuyến đầu như người lính”..., đó là những cụm từ được dùng khá nhiều trên các phương tiện thông tin đại chúng trong dịp kỷ niệm 10 năm Ngày Doanh nhân Việt Nam (13/10/2004 - 13/10/2014).

Theo ông, thực tế ở Việt Nam đã ghi nhận có rất nhiều doanh nhân thành đạt xuất thân từ bộ đội. Trong bối cảnh kinh tế khó

khăn, các doanh nghiệp, doanh nhân trong quân đội chịu thử thách tốt hơn doanh nhân ngoài quân đội. Cũng là doanh nghiệp Nhà nước, nhưng hiệu quả hoạt động của các doanh nghiệp quân đội cao hơn so với nhiều doanh nghiệp ngoài quân đội cùng ngành nghề...

“Chiến sĩ” với nội hàm mới, mặt trận mới

Chiến sĩ không chỉ là người mang quân phục, cầm súng, hành quân nơi chiến trường. Trong nghĩa mới, chiến sĩ là những con người hành động vì lý tưởng lớn, dám đương đầu với thách thức, chấp nhận hy sinh cá nhân để phục vụ lợi ích dân tộc, nhân dân. Phẩm chất của Bộ đội Cụ Hồ trung với Đảng, hiếu với dân, cần - kiệm - liêm - chính, chí công vô tư, kỷ luật - sáng tạo - đoàn kết - chịu đựng gian khổ luôn là chuẩn mực đạo đức cách mạng.

Doanh nhân khi được gọi là chiến sĩ cũng phải mang trong mình tinh thần ấy. Đó là người dẫn thân vào thương trường không chỉ vì lợi nhuận, mà vì một giấc mơ lớn: Xây dựng một Việt Nam hùng cường, sánh vai cường quốc năm châu. Đó là người chấp nhận rủi ro, vượt qua định kiến, xây dựng cơ đồ, nuôi dưỡng hàng vạn việc làm và cùng Đảng, Chính phủ, Nhân dân vượt lên chính mình.

Mặt trận kinh tế, chiến trường không tiếng súng

Nếu chiến sĩ quân đội chiến đấu để giành và giữ độc lập chủ quyền, thì chiến sĩ doanh nhân chiến đấu để giữ tự chủ kinh tế, tạo nguồn lực cho phát triển, nâng cao vị thế quốc gia trong chuỗi giá trị toàn cầu. Đó là cuộc chiến dai dẳng chống tri trệ thể chế, vượt qua rào cản đổi mới, khơi thông dòng vốn, đưa công nghệ vào đời sống, nâng cao năng suất và tránh bẫy thu nhập trung bình.

Kẻ thù ở đây không hiện hình bằng quân phục. Đó là sự lạc hậu công nghệ, thói quen “an phận”, tư duy “sợ rủi ro”, rào cản hành chính, tâm lý kỳ thị



Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm gặp mặt đoàn đại biểu doanh nhân tiêu biểu (ngày 11/10/2024)

Ảnh: TTXVN



Đại diện các doanh nghiệp dự cuộc gặp mặt giữa Thường trực Chính phủ và doanh nhân Việt Nam

Ảnh: VGP

kinh doanh. Và cũng như người lính cầm vũ khí, doanh nhân cần cơ chế, cần chính sách, cần hệ sinh thái pháp lý thân thiện, cần được “trang bị” bằng thể chế công bằng và niềm tin chính trị bền vững.

Trong bức thư năm 1945, Bác Hồ nhấn mạnh: “Nền kinh tế quốc dân thịnh vượng nghĩa là các sự kinh doanh của các nhà doanh nghiệp thịnh vượng. Chính phủ, nhân dân và tôi sẽ tận tâm giúp đỡ giới công thương trong công cuộc kiến thiết này”. Tư tưởng ấy thể hiện sự đột phá khi Người nhìn nhận kinh tế tư nhân, giới thương nhân là một bộ phận hợp thành của khối đại đoàn kết dân tộc, không phải “kẻ đứng ngoài cách mạng”, mà là lực lượng cần tập hợp, khơi dậy, phát huy.

Bác không cổ súy chủ nghĩa tư bản, nhưng Người cũng không

Để hàng vạn doanh nhân Việt trở thành “chiến sĩ mặt trận kinh tế”, không chỉ cần lòng yêu nước mà cần cơ chế bảo vệ, môi trường phát triển và sự tin tưởng từ toàn hệ thống chính trị.

chối bỏ năng lực, vai trò, tính động lực của doanh nhân trong giai đoạn đất nước cần phục hồi, kiến thiết và vươn lên. Đây là điểm tựa để Đảng ta hôm nay tiếp tục mở rộng tư duy, phát triển lý luận về kinh tế tư nhân theo tinh thần Nghị quyết 68-NQ/TW.

Nghị quyết 68 - sự đột phá mang tính kiến tạo

Nghị quyết 68 không chỉ xác lập vai trò doanh nhân, mà còn đề ra hệ giải pháp cụ thể: Thể chế hóa bằng Luật Phát triển kinh tế tư nhân; hoàn thiện cơ chế hậu kiểm, minh bạch hóa thủ tục đầu tư. Xây dựng quỹ

tín dụng, khu sandbox pháp lý, ưu đãi đổi mới sáng tạo. Bảo vệ doanh nhân khởi nghiệp, phân biệt rõ sai phạm hành chính và gian lận hình sự. Khuyến khích doanh nghiệp tư nhân tham gia dự án trọng điểm, phát triển hạ tầng công nghệ quốc gia.

Danh xưng “chiến sĩ” giờ đây không chỉ là sự tôn vinh, mà là lời cam kết của Đảng với cộng đồng doanh nghiệp.

Lần đầu tiên trong lịch sử Đảng ta gọi tên doanh nhân như Tổ quốc gọi tên người chiến sĩ, chính thức đặt doanh nhân vào vị thế chiến lược, xem họ là lực lượng chiến đấu vì quốc gia, trong trận tuyến phát triển. ■

Những thông điệp giản dị mà sâu sắc, vượt tầm thời đại trong thư Chủ tịch Hồ Chí Minh viết gửi giới Công Thương Việt Nam sau 80 năm vẫn nguyên vẹn giá trị, mang đầy đủ ý nghĩa mở lối phát triển cho ngành Công Thương.

> QUANG LỘC

Tầm nhìn vượt thời đại

Ngày 13/10/1945, chỉ hơn một tháng sau ngày nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa ra đời, Chủ tịch Hồ Chí Minh viết thư gửi giới Công Thương, nhấn mạnh: “Giới Công Thương phải hoạt động để xây dựng một nền kinh tế và tài chính vững vàng và thịnh vượng”.

Với tầm nhìn vượt thời đại, Bác khẳng định tầm quan trọng của phát triển kinh tế cùng vai trò của giới Công Thương cả trước mắt và lâu dài trong công cuộc gìn giữ độc lập dân tộc: “Việc nước và việc nhà bao giờ cũng đi đôi với nhau. Nền kinh tế quốc dân thịnh vượng nghĩa là các sự kinh doanh của các nhà công nghiệp, thương nghiệp thịnh vượng”.

80 năm qua, tinh thần bức thư vẫn nguyên giá trị. Bối cảnh ra đời của bức thư Bác gửi cho giới Công Thương cả nước thật đặc biệt nhưng thông điệp như đã được thời gian minh chứng là bất hủ.

Thời gian cũng đã nói với chúng ta rằng, bức thư không chỉ là lời kêu gọi hành động mà còn là di sản tư tưởng sâu sắc của Chủ tịch Hồ Chí Minh về vai trò của ngành Công Thương trong sự nghiệp xây dựng đất nước dù phải kinh qua thử thách nào, bối cảnh nào.

Một trong những điểm quan trọng nhất của bức thư đó là đặt nền móng khai sinh, mở lối phát triển cho ngành Công Thương - cơ quan quản lý hoàn toàn mới cho những lĩnh vực quan trọng nhất của nền kinh tế đất nước.

Điều đó đến sau đó 6 năm, vào ngày 14/5/1951, khi Chủ tịch Hồ Chí Minh ký Sắc lệnh 21-SL đổi tên Bộ Kinh tế thành Bộ Công Thương, đánh dấu sự ra đời của ngành Công Thương Việt Nam.

Vượt qua thử thách vươn tới đỉnh cao

Sự ra đời của Bộ Công Thương ngay giữa khói lửa của cuộc kháng chiến chống Pháp đã cho thấy tầm nhìn vượt thời đại của Chủ tịch Hồ Chí Minh trong việc thực hiện song hành hai nhiệm vụ kháng chiến và kiến quốc.

Tầm nhìn ấy của vị lãnh tụ cũng chính là kim chỉ nam cho hành trình lịch sử 74 năm ngành Công Thương đồng hành, cùng phát triển với lịch sử đất nước. Đó vừa là trách nhiệm nặng nề nhưng cũng là nhiệm vụ vẻ vang của ngành Công Thương.

Giai đoạn từ 1951 - 1975 có thể coi là giai đoạn Công Thương trong lửa đạn chiến tranh. Ngành Công Thương đã xây dựng hệ thống phân phối hàng hóa thiết yếu; duy trì sản xuất công nghiệp phục vụ tiền tuyến và hình thành các xí nghiệp quốc doanh đầu tiên.

Đến giai đoạn từ 1975 - 1986 là giai đoạn ngành Công Thương vượt qua thách thức thời bao cấp. Tuy phải đối mặt với khó khăn từ cơ chế tập trung quan liêu, song toàn ngành từng bước khôi phục sản xuất sau chiến tranh và duy trì hệ thống phân phối trong điều kiện khan hiếm.

Giai đoạn từ 1986 đến nay chính là



Bác Hồ thăm Nhà máy Đèn Bơ Hồ năm 1954

Ảnh tư liệu

Từ bức thư lịch sử đến hành trình 74 năm bút phá mạnh mẽ



Bộ trưởng Nguyễn Hồng Diên dẫn đầu đoàn công tác của Bộ Công Thương thăm, thị sát Khu liên hợp sản xuất gang thép Hòa Phát Dung Quất (tháng 8/2024)

giai đoạn toàn ngành Công Thương bút phá cùng công cuộc đổi mới, khi nền công nghiệp đi từ sản xuất thủ công đến công nghiệp hiện đại với giá trị sản xuất công nghiệp tăng gấp 300 lần. Điểm ý nghĩa ở đây là đã hình thành các trung tâm công nghiệp lớn.

Thương mại của chúng ta không chỉ bảo đảm nhu cầu trong nước mà còn thực sự vươn ra toàn cầu với kim ngạch xuất nhập khẩu tăng từ 5 tỷ USD (năm 1990) lên 786,29 tỷ USD (năm 2024). Việt Nam đã ký kết 17 FTA, trong đó có các hiệp định lớn như CPTPP, EVFTA. Công nghiệp duy trì tăng trưởng ổn định với giá trị gia tăng ngành công nghiệp bình quân khoảng 7%/năm, đóng góp trên 25% GDP.

Thúc đẩy chuyển đổi số ấn tượng với sự phát triển thương mại điện tử. Năm 2024, quy mô thị trường TMĐT sớm vượt

80 năm trôi qua kể từ ngày Chủ tịch Hồ Chí Minh gửi thư cho giới Công Thương, việc thực hiện lời Bác không chỉ là trách nhiệm chính trị mà còn là niềm vinh dự thiêng liêng của toàn ngành Công Thương Việt Nam hôm nay.

thần “gia nhập Công Thương cứu quốc đoàn” được hiểu là trách nhiệm đóng góp tích cực vào sự nghiệp phát triển đất nước, không chỉ vì lợi nhuận mà còn vì lợi ích xã hội, cộng đồng.

Doanh nhân Công Thương cần đẩy mạnh trách nhiệm xã hội doanh nghiệp, thực hành đạo đức kinh doanh, bảo vệ người lao động, bảo vệ môi trường và tiên phong trong các hoạt động thiện nguyện, hỗ trợ vùng khó khăn, góp phần vào ổn định và phát triển bền vững đất nước.

Trong bối cảnh cách mạng công nghiệp lần thứ tư, chuyển đổi số và phát triển bền vững là xu thế không thể đảo ngược. Ngành Công Thương cần hỗ trợ doanh nghiệp đổi mới công nghệ, chuyển đổi mô hình sản xuất theo hướng thông minh, tiết kiệm năng lượng, xanh hóa chuỗi cung ứng.

Chính phủ và Bộ Công Thương phải đóng vai trò kiến tạo, xây dựng chính sách khuyến khích đầu tư vào nghiên cứu và phát triển, hỗ trợ tiếp cận vốn tín dụng xanh, quỹ đổi mới sáng tạo. Đây là cách để thực hiện lời Bác dạy về “kiến quốc”, tức xây dựng nền công nghiệp và thương mại độc lập, tự chủ, gắn với hội nhập.

Cùng với đó là xây dựng và nâng tầm thương hiệu Việt trên thị trường quốc tế thông qua việc khuyến khích doanh nghiệp phát triển sản phẩm có giá trị gia tăng cao, ứng dụng chỉ dẫn địa lý, sở hữu trí tuệ và tiêu chuẩn quốc tế, vững vị trí trong các chuỗi cung ứng.

Đặc biệt, trong bối cảnh Nghị quyết số 68-NQ/TW của Bộ Chính trị vừa được ban hành, cần có những chính sách ưu tiên hỗ trợ doanh nghiệp tư nhân tiếp cận thị trường, công nghệ, vốn và kỹ năng quản trị. Đây là lực lượng chiếm trên 95% tổng số doanh nghiệp nhưng còn thiếu sức bật nếu không được hỗ trợ kịp thời. ■

mốc 25 tỷ USD, tăng 20% so với năm 2023, chiếm tỷ trọng khoảng 9% so với tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng cả nước.

Đó còn là nỗ lực trong ổn định thị trường và bảo vệ người tiêu dùng, kiểm soát tốt giá cả, hàng hóa thiết yếu, phòng chống buôn lậu, hiện đại hóa phân phối, nâng cao chất lượng tiêu dùng.

Những điểm nhìn tương lai

Chủ tịch Hồ Chí Minh không chỉ nhìn nhận giới Công Thương là lực lượng kinh tế, mà còn là thành phần quan trọng của khối đại đoàn kết dân tộc. Ngày nay, tinh

Cách mạng công nghiệp 4.0 và chuyển đổi số đang làm thay đổi sâu sắc cách thức sản xuất, quản lý và vận hành trong ngành Công Thương. Điều này đòi hỏi nguồn nhân lực không chỉ có kỹ năng chuyên môn mà còn phải thành thạo công nghệ số và tư duy đổi mới sáng tạo.

► VIỆT NGÀ - HOÀNG LAN

Chuyển đổi số trên nền đổi mới sáng tạo

Người đứng đầu Đảng ta, Tổng Bí thư Tô Lâm đã có bài viết rất sâu sắc về chuyển đổi số: “Chuyển đổi số - động lực quan trọng phát triển lực lượng sản xuất, hoàn thiện quan hệ sản xuất đưa đất nước bước vào kỷ nguyên mới”. Qua bài viết, Tổng Bí thư nhấn mạnh, chúng ta đang đứng trước yêu cầu phải có một cuộc cách mạng với những cái cách mạnh mẽ, toàn diện để điều chỉnh quan hệ sản xuất, tạo động lực mới cho phát triển. Đó là cuộc cách mạng chuyển đổi số, ứng dụng khoa học, công nghệ nhằm tái cấu trúc quan hệ sản xuất phù hợp với sự tiến bộ vượt bậc của lực lượng sản xuất.

Chuyển đổi số không đơn thuần là việc ứng dụng công nghệ số vào các hoạt động kinh tế - xã hội, mà còn là quá trình xác lập một phương thức sản xuất mới tiên tiến, hiện đại: “phương thức sản xuất số”. Trong đó, đặc trưng của lực lượng sản xuất là sự kết hợp hài hòa giữa con người và trí tuệ nhân tạo (AI).

Trong thời đại ngày nay, tự động hóa và AI đang dần thay thế các công việc truyền thống, đặt ra yêu cầu cấp thiết về việc nâng cao chất lượng và kỹ năng cho người lao động để thích ứng với môi trường làm việc mới. Như vậy, có thể thấy 2 vế của vấn đề chuyển đổi số, một là nghiên cứu, phát triển và ứng dụng khoa học hiện đại vào sản xuất; hai là nhân lực cũng cần nâng cấp để làm chủ công nghệ.

Theo PGS.TS Ngô Trí Long - chuyên gia kinh tế, ngành Công Thương quản lý hai mảng rất quan trọng là sản xuất công nghiệp và thương mại, trong đó sản xuất đang là “đối tượng đích” trong chuyển đổi số. Dưới sự “thúc ép” của xu hướng, doanh nghiệp công nghiệp đã và đang ứng dụng công nghệ tiên tiến, AI vào sản xuất.

Dệt may là một ví dụ, ông Vũ Đức Giang - Chủ tịch Hiệp hội Dệt may Việt Nam - từng chia sẻ, thành công nổi bật của ngành trong thời gian gần đây là ứng dụng công nghệ hiện đại như robot và AI, công nghệ 3D vào quy trình sản xuất. Robot hóa hiện đang được áp dụng trong nhiều công đoạn của chuỗi sản xuất.

“Việc sử dụng robot không chỉ giảm lao động thủ công mà còn tăng cường tính ổn định và hiệu quả của quá trình sản xuất”, ông Giang nhấn mạnh. Đặc biệt, AI ngày càng trở nên quan trọng trong việc phát triển các mẫu sản phẩm mới, giúp các doanh nghiệp chủ động hơn trong việc sáng tạo và sản xuất các mẫu.

Không chỉ dệt may, nhiều ngành sản xuất đang “thay da đổi thịt” khi ứng dụng công nghệ mới vào sản xuất. Có được kết quả này, bên cạnh nỗ lực tự thân của ngành hàng, doanh nghiệp không thể không kể tới những chính sách có tính khuyến khích cao được Bộ Công Thương ban hành kịp thời.

Con người là động lực, là trung tâm

Mừng vì ngành sản xuất đã và đang “hoà nhịp” chuyển đổi số, tuy nhiên, PGS. TS Ngô Trí Long phân tích, ngành Công



Bộ trưởng Bộ Công Thương Nguyễn Hồng Diên cùng đoàn công tác đã có chuyến thăm tại Nhà máy Dệt may TNG (Thái Nguyên)

Ảnh: Huyền My

NGÀNH CÔNG THƯƠNG

Vươn mình trong kỷ nguyên số



Hoạt động nghiên cứu khoa học và công nghệ trong ngành Công Thương

Ảnh: Quỳnh Nga

Thương đang đối mặt với một bài toán lớn trong phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, đủ sức đáp ứng những yêu cầu mới của thời đại số. “Không chỉ là câu chuyện của công nghệ, chuyển đổi số còn là cuộc cải tổ về tư duy, kỹ năng và cách thức vận hành toàn ngành, trong đó con người giữ vai trò then chốt”, vị chuyên gia kinh tế này nhấn mạnh.

Luôn xác định nhân lực là nền tảng để ngành chuyển đổi số thành công, trong các chính sách, Bộ Công Thương đã đưa ra các mục tiêu cụ thể về phát triển nhân lực: Đào tạo lại đội ngũ cán bộ, công chức ngành Công Thương; nâng cao năng lực công nghệ thông tin trong các đơn vị sự nghiệp, doanh nghiệp nhà nước trực thuộc; thúc đẩy hợp tác giữa cơ sở đào tạo và doanh nghiệp nhằm gắn đào tạo với thực tiễn.

Theo lãnh đạo Vụ Tổ chức cán bộ (Bộ Công Thương), các đơn vị thuộc Bộ đang tích cực hợp tác với các trường đại học, viện nghiên cứu, tổ chức quốc tế và doanh nghiệp để xây dựng mô hình đào tạo linh hoạt, cập nhật xu hướng mới nhất, đặc biệt là trong các lĩnh vực như thương mại điện tử, công nghiệp bán dẫn, logistics và chuỗi cung ứng số.

Trong Quyết định số 116/QĐ-BCT về Kế hoạch hành động thực hiện các Nghị quyết của Đảng, Chính phủ về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia ban hành đầu năm 2025, Bộ Công Thương đã nêu rõ những nhiệm vụ phát triển nhân lực. Trong đó, phát triển, trọng dụng nhân lực chất lượng cao, nhân tài đáp ứng yêu cầu phát triển khoa học, công

Bộ Công Thương đã ban hành và thực thi nhiều quyết định, kế hoạch, chương trình nhằm xây dựng nguồn nhân lực chất lượng cao, đáp ứng yêu cầu công việc trong môi trường số hóa.

nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia.

Theo đó, Vụ Tổ chức cán bộ chủ trì, phối hợp với các đơn vị: Tập trung triển khai đề án của Bộ Công Thương về xây dựng và phát huy vai trò của đội ngũ tri thức đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước nhanh và bền vững trong giai đoạn tới để thực hiện Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 45-NQ/TW ngày 24/11/2023 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII. Đồng thời, tiếp tục rà soát, bổ sung để đảm bảo việc triển khai các chương trình, đề án phát triển nguồn nhân lực đã được phê duyệt, tập trung vào nhân lực công nghiệp bán dẫn, nhân lực phục vụ phát triển công nghệ cao, công nghệ chiến lược.

Hay Bộ Công Thương đã có những hành động cụ thể và mạnh mẽ nhằm phát triển nguồn nhân lực cho những ngành rất mới, rất quan trọng với nền kinh tế như: Điện hạt nhân, công nghiệp bán dẫn...

Có thể thấy, với rất nhiều nỗ lực, ngành Công Thương đang từng bước xây dựng và phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao để đẩy nhanh tốc độ số hóa. Kết quả đạt được hôm nay sẽ là nền tảng cho ngày mai giúp ngành chuyển đổi số thành công, tiếp tục giữ vai trò trụ cột trong nền kinh tế và cùng đất nước bước vào kỷ nguyên mới, kỷ nguyên tự lực, tự cường. ■

Xuất nhập khẩu là minh chứng của việc tăng trưởng thần kỳ khi chỉ trong giai đoạn từ 2001 đến 2024, kim ngạch xuất nhập khẩu Việt Nam tăng hơn 25 lần, đạt 786,29 tỷ USD, khẳng định vị thế mới trên bản đồ thương mại toàn cầu.

> LAN PHƯƠNG

XUẤT NHẬP KHẨU

Bước nhảy vọt sau hơn hai thập kỷ

Bước tiến thần tốc

Nhìn lại hành trình hơn hai thập niên qua, xuất nhập khẩu hàng hóa Việt Nam là một trong những điểm sáng ngoạn mục nhất của nền kinh tế. Theo số liệu thống kê của Tổng cục Hải quan (nay là Cục Hải quan), nếu năm 2001, tổng kim ngạch xuất khẩu chỉ đạt xấp xỉ 15 tỷ USD, thì đến năm 2024, con số này đã cán mốc 405,53 tỷ USD. Một mức tăng trưởng hơn 27 lần chỉ trong vòng 23 năm. Đây là điều từng được xem là bất khả thi với một quốc gia đang phát triển, bước vào hội nhập từ vị thế yếu.

Cùng thời điểm, nhập khẩu cũng ghi nhận bước tiến mạnh mẽ, từ khoảng 16,2 tỷ USD năm 2001 lên 380,76 tỷ USD năm 2024. Tổng kim ngạch xuất nhập khẩu năm 2024 đạt 786,29 tỷ USD, tăng 14,3% so với năm trước, bất chấp bối cảnh kinh tế toàn cầu còn nhiều bất ổn. Đây là minh chứng rõ rệt cho năng lực phục hồi và vươn lên mạnh mẽ của nền kinh tế Việt Nam.

Một dấu mốc quan trọng trong bức tranh thương mại Việt Nam là sự chuyển mình rõ nét từ tình trạng nhập siêu kéo dài sang xuất siêu bền vững. Từ năm 2012, Việt Nam lần đầu ghi nhận xuất siêu và kể từ đó đến nay, xu thế này được duy trì liên tục.

Đáng chú ý, năm 2024, cán cân thương mại tiếp tục nghiêng về xuất khẩu với mức thặng dư kỷ lục lên đến 24,77 tỷ USD. Đây không chỉ là con số kỹ thuật mà còn là dấu hiệu cho thấy sự chuyển dịch thực chất của nền kinh tế dịch thực chất của nền kinh tế sang mô hình tăng trưởng dựa trên sản xuất, công nghiệp chế biến chế tạo và giá trị gia tăng.

Đặc biệt, quý I/2025, dù đối mặt với vô vàn khó khăn, tổng kim ngạch xuất nhập khẩu của Việt Nam đạt 202 tỷ USD, là mức cao nhất của quý I trong giai đoạn 2016 - 2025. Cán cân thương mại quý đầu năm tiếp tục duy trì trạng thái thặng dư, với mức xuất siêu 3,15 tỷ USD, tạo điều kiện quan trọng cho dự trữ ngoại hối, ổn định tỷ giá và các chỉ số vĩ mô.

Trao đổi với phóng viên Báo Công Thương, chuyên gia nông nghiệp Hoàng Trọng Thủy đánh giá, để có được thành tựu như hiện tại, không thể không nhắc đến vai trò của các cơ quan chức năng, trong đó có Bộ Công Thương trong đàm phán, ký kết các hiệp



Xuất khẩu gạo tăng cao giúp cải thiện đời sống của bà con nông dân

Ảnh: Cán Dũng

định thương mại tự do (FTA) mà Việt Nam tham gia trong hai thập kỷ qua. Từ việc gia nhập Tổ chức Thương mại thế giới (WTO) năm 2007, đến các FTA thế hệ mới như CPTPP, EVFTA, RCEP, Việt Nam đã dần xóa bỏ các rào cản thuế quan, mở rộng thị trường và thúc đẩy xuất khẩu nhiều nhóm hàng chiến lược.

"Thành công của hoạt động xuất nhập khẩu thời gian qua là đã đưa được nhiều mặt hàng xuất khẩu chủ lực như gạo, sầu riêng, dưa tươi... ra nước ngoài, góp phần cải thiện đời sống cho bà con nông dân. Đây là hiệu quả mang ý nghĩa nhân văn sâu sắc" - chuyên gia Hoàng Trọng Thủy nói.

Các mặt hàng như điện thoại, điện tử, máy tính, dệt may, giày dép, gỗ, nông sản... đã chinh phục được những thị trường khó tính như EU, Mỹ, Nhật Bản, Hàn Quốc. Năm 2024, xuất khẩu nhóm hàng công nghiệp chế biến chế tạo chiếm gần 88% tổng kim ngạch xuất khẩu, là trụ cột của thương mại hàng hóa.

Thực hiện đồng bộ, hiệu quả các giải pháp

Dù đạt được nhiều kết quả ấn tượng, Việt Nam vẫn đang đối mặt với những thách thức không nhỏ. Tuy vậy, nếu nhìn lại chặng đường từ năm 2001 đến 2024, Việt Nam có quyền tin vào một tương lai bứt phá mạnh mẽ hơn cho hoạt động xuất nhập khẩu. Ngay trong năm 2025, Bộ Công Thương đặt mục tiêu kim ngạch xuất nhập

khẩu tăng trưởng khoảng 12% so với năm 2024.

Chia sẻ với báo chí về mục tiêu này, Bộ trưởng Bộ Công Thương Nguyễn Hồng Diên cho rằng: Đây là một mục tiêu rất thách thức trong bối cảnh chính trị, kinh tế thế giới được dự báo tiếp tục diễn biến hết sức phức tạp, khó lường. Để thực hiện thành công mục tiêu này đòi hỏi quyết tâm cao, nỗ lực lớn, hành động quyết liệt, hiệu quả của tất cả các cấp, các ngành, các địa phương và các hiệp hội ngành hàng, doanh nghiệp.

Cùng với kết quả xuất nhập khẩu khả quan, những cải cách về thủ tục hải quan, logistics, chính sách thu hút đầu tư cũng góp phần không nhỏ thúc đẩy hoạt động xuất nhập khẩu.

Với vai trò là cơ quan quản lý nhà nước trong lĩnh vực thương mại quốc tế, Bộ Công Thương dự kiến sẽ tập trung thực hiện đồng bộ, hiệu quả các giải pháp nhằm

huy động lợi thế cạnh tranh, tận dụng cơ hội về thị trường xuất khẩu thông qua việc thúc đẩy và hỗ trợ doanh nghiệp, hiệp hội ngành hàng khai thác có hiệu quả các thị trường truyền thống còn nhiều tiềm năng. Đồng thời, chủ động nghiên cứu, tham mưu đàm phán, ký kết hợp tác với các thị trường mới; chú trọng khai thác và tận dụng tối đa các cơ hội từ thị trường trọng điểm, chiến lược.

Song song với đó, tận dụng tốt cơ hội từ các FTA mà Việt Nam là thành viên. Đẩy mạnh xúc tiến thương mại có trọng tâm, trọng điểm. Tăng cường cảnh báo sớm rủi ro và đồng hành với doanh nghiệp khi phát sinh các vụ kiện phòng vệ thương mại.

Tại Chiến lược xuất nhập khẩu hàng hóa đến năm 2030, Chính phủ đặt mục tiêu Việt Nam trở thành một quốc gia xuất khẩu có năng lực cạnh tranh cao, với tỷ trọng lớn đến từ các ngành công nghiệp công nghệ cao, nông nghiệp xanh và dịch vụ giá trị gia tăng. Để làm được điều đó, Việt Nam cần tiếp tục nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, đổi mới công nghệ, phát triển công nghiệp hỗ trợ, đa dạng hóa thị trường và giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô. Việc phát triển thương mại bền vững, xanh hóa chuỗi cung ứng, thúc đẩy chuyển đổi số và tận dụng các FTA hiệu quả sẽ là chìa khóa để nâng tầm vị thế xuất nhập khẩu Việt Nam trong thế kỷ 21. ■



Xuất nhập khẩu là điểm sáng của nền kinh tế

Ảnh: Cán Dũng



Thanh niên ngành Công Thương luôn thể hiện tinh thần xung kích, sáng tạo

THANH NIÊN NGÀNH CÔNG THƯƠNG

Thanh niên ngành Công Thương tiếp nối truyền thống 74 năm bằng tinh thần tiên phong, bản lĩnh và khát vọng số hóa, đóng vai trò hạt nhân trong công cuộc chuyển đổi số toàn ngành.

➤ NGUYỄN THẢO

Tự hào truyền thống, vững bước tương lai

Giao việc thật, việc khó để phát huy hết tiềm năng

Trong suốt 74 năm hình thành và phát triển, ngành Công Thương đã không ngừng lớn mạnh, khẳng định vai trò nòng cốt trong sự nghiệp phát triển kinh tế, xã hội, hội nhập kinh tế quốc tế.

Từ những ngày đầu gian khó của cuộc kháng chiến cứu nước đến thời kỳ đổi mới và hội nhập sâu rộng ngày nay, ngành Công Thương luôn giữ vai trò là một trong những trụ cột vững chắc của nền kinh tế quốc dân. Trên hành trình đó, lực lượng thanh niên của ngành luôn giữ vị trí tiên phong.

Theo ông Nguyễn Tiến Cường - Phó Tổng Biên tập Báo Công Thương, ở bất cứ giai đoạn nào, thanh niên ngành Công Thương cũng thể hiện tinh thần xung kích, sáng tạo, là lực lượng triển khai nhiều nhiệm vụ quan trọng, từ cải cách hành chính đến chuyển đổi số, từ hoạt động chuyên môn đến công tác xã hội, tình nguyện và cộng đồng.

"Với sự quan tâm của các cấp ủy, sự chủ động của Đoàn Thanh niên và khát vọng cống hiến của từng cán bộ trẻ, thanh niên ngành Công Thương sẽ tiếp tục là lực lượng nòng cốt, góp phần xây dựng một nền công vụ hiện đại, hiệu quả, một ngành Công Thương phát triển bền vững và hội nhập thành công", nhà báo Nguyễn Tiến Cường kỳ vọng.

Trong toàn bộ tiến trình hiện đại hóa ngành Công Thương hiện nay, chuyển đổi số được xem là xu thế tất yếu. Ông Tô Xuân Bảo - Chánh Văn phòng Đảng ủy Bộ Công Thương cho rằng, để quá trình này diễn ra hiệu quả và đồng bộ, cần sự phối hợp chặt chẽ giữa các bên: Tổ chức Đảng giữ vai trò định hướng, chính quyền tạo điều kiện và thanh niên là lực lượng thực thi, hạt nhân đổi mới.

Ông nhấn mạnh, thanh niên không chỉ là đội ngũ kế cận mà đang trực tiếp tham gia vào quá trình vận hành, xây dựng hệ thống chính trị và hành chính hiện đại. Thanh niên có nhiều điều kiện thuận lợi để tiếp



Kỹ sư Bùi Duy Linh - Phó Trưởng phòng Năng lượng tái tạo, NSMO, người được Google cấp chứng chỉ TensorFlow chia sẻ tại tọa đàm với chủ đề "Thanh niên ngành Công Thương: 74 năm phát triển và định hướng tương lai"

cận công nghệ mới, song cũng đang đối mặt với những yêu cầu ngày càng cao về tư duy đổi mới, khả năng sử dụng công cụ số và năng lực hội nhập toàn cầu.

Từ đó, ông đề xuất 3 định hướng lớn gồm: Nâng cao nhận thức và tinh thần học tập suốt đời; tạo môi trường thực tiễn khuyến khích sáng tạo; gắn năng lực số với công tác quy hoạch và đánh giá cán bộ trẻ.

"Thanh niên chỉ thực sự trưởng thành khi được giao nhiệm vụ, đối diện thử thách và có không gian hành động. Chúng ta cần mạnh dạn giao việc thật, việc khó để phát huy hết tiềm năng", ông Tô Xuân Bảo nhấn mạnh.

Trên tinh thần đó, việc lan tỏa văn hóa đổi mới, tinh thần tiên phong đến từng đoàn viên, từng chi bộ, từng đơn vị là nhiệm vụ xuyên suốt, không chỉ trong tư tưởng mà cần cụ thể hóa bằng hành động thiết thực và lâu dài.

"Tôi tin tưởng rằng, với sự lãnh đạo quyết liệt của tổ chức Đảng, sự đồng hành của chính quyền và tinh thần chủ động

có bản lĩnh chính trị, chuyên môn vững, tư duy số và năng lực hội nhập là nhiệm vụ trung tâm", chị Tâm nhấn mạnh.

Định hướng trong thời gian tới, Đoàn sẽ tập trung vào 3 trọng tâm: Thúc đẩy ứng dụng công nghệ số trong hoạt động Đoàn; Phát động phong trào thanh niên gắn với đổi mới sáng tạo; Xây dựng mạng lưới đoàn viên giỏi chuyên môn, giàu ý tưởng, dám tiên phong trong các lĩnh vực then chốt như xuất nhập khẩu, công nghiệp chế biến chế tạo, thương mại điện tử, năng lượng.

"Thế hệ thanh niên hôm nay cần nhận thức rõ rằng chúng ta không chỉ là người thừa kế mà còn là người kiến tạo tương lai ngành Công Thương. Trách nhiệm của chúng ta là tiếp nối truyền thống về vang, đồng thời chủ động bút phá, chinh phục tri thức và công nghệ mới để góp phần xây dựng ngành Công Thương hiện đại, bền vững và hội nhập", chị Nguyễn Ngọc Tâm gửi gắm.

Tinh thần xung kích ấy cũng được thể hiện rõ nét trong thực tiễn của các đơn vị kỹ thuật. Tại Trung tâm Điều độ Hệ thống điện Quốc gia (NSMO), lực lượng kỹ sư trẻ đang đóng vai trò quan trọng trong phát triển và ứng dụng các công nghệ mới như trí tuệ nhân tạo (AI) vào vận hành hệ thống điện.

Anh Bùi Duy Linh - Phó Trưởng phòng Năng lượng tái tạo, NSMO, người được Google cấp chứng chỉ TensorFlow (chứng chỉ quốc tế vào loại hiếm trong lĩnh vực AI) - cho biết: "Chúng tôi được giao nhiệm vụ, được sử dụng dữ liệu và tài nguyên nội bộ để huấn luyện mô hình AI và được tạo điều kiện tham khảo, học hỏi từ các mô hình quốc tế. Điều đó giúp chúng tôi tập trung phát triển các giải pháp phù hợp với thực tế tại đơn vị".

Tuy nhiên, theo anh Linh, thách thức lớn nhất không chỉ nằm ở nghiên cứu hay phát triển, mà là việc sản phẩm có được ứng dụng thực tiễn hay không phụ thuộc rất nhiều vào sự đồng thuận và ủng hộ từ lãnh đạo. ■

của thanh niên, lực lượng trẻ ngành Công Thương sẽ tiếp tục là đội ngũ đi đầu trong công cuộc hiện đại hóa, chuyển đổi số và hội nhập quốc tế, góp phần xây dựng ngành Công Thương phát triển bền vững, đóng góp tích cực vào sự phát triển chung của đất nước", Chánh Văn phòng Đảng ủy Bộ Công Thương kỳ vọng.

Kiến tạo tương lai bằng công nghệ và khát vọng

Ở góc độ tổ chức Đoàn, chị Nguyễn Ngọc Tâm - Phó Bí thư Đoàn Thanh niên Bộ Công Thương cho rằng: Việc triển khai Nghị quyết 57-NQ/TW của Bộ Chính trị về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số đã đặt lực lượng thanh niên vào vị trí trung tâm trong quá trình phát triển ngành.

"Đoàn Thanh niên Bộ Công Thương xác định chuyển đổi số và đổi mới sáng tạo phải trở thành động lực xuyên suốt trong hoạt động Đoàn. Xây dựng thế hệ cán bộ trẻ

NGÀNH CÔNG NGHIỆP

Cơ cấu sản phẩm chuyển dịch tích cực

> VIỆT ANH

Tỷ trọng sản phẩm công nghệ cao tăng mạnh

Đến nay, cơ cấu sản phẩm có sự dịch chuyển tích cực khi tỷ trọng sản phẩm công nghệ cao và vừa của Việt Nam đã tăng lên đáng kể, tạo cơ sở hình thành một số tập đoàn công nghiệp tư nhân có quy mô lớn, có khả năng cạnh tranh trên thị trường quốc tế. Tỷ trọng hàng hóa xuất khẩu qua chế biến trong tổng giá trị xuất khẩu tăng từ 65% năm 2016 lên 85% năm 2020. Tỷ trọng giá trị xuất khẩu sản phẩm công nghệ cao tăng từ 44,3% năm 2016 lên 49,8% năm 2020.

Đáng chú ý, 4 tháng đầu năm 2025, sản xuất công nghiệp Việt Nam ghi nhận mức tăng trưởng ấn tượng, với chỉ số sản xuất toàn ngành (IIP) tăng 8,4% so với cùng kỳ - mức cao nhất kể từ năm 2020. Động lực tăng trưởng tiếp tục đến từ ngành chế biến, chế tạo với mức tăng 10,1%, khẳng định vai trò then chốt trong cơ cấu công nghiệp. Nhiều lĩnh vực có mức tăng vượt bậc như sản xuất cao su - nhựa tăng 27,5%, thiết bị điện tăng 24,7%, hóa chất tăng 24,3%, dệt tăng 14,5%.

Một dấu ấn đáng ghi nhớ khi báo cáo cạnh tranh công nghiệp của UNIDO đã đưa Việt Nam từ nhóm "các nền kinh tế đang phát triển" lên nhóm "các nền kinh tế công nghiệp mới nổi", cho thấy năng lực cạnh tranh công nghiệp đã được cải thiện đáng kể.

Điều quan trọng ghi dấu ấn khi công nghiệp trở thành ngành có tỷ lệ đóng góp lớn nhất đối với ngân sách nhà nước, chiếm hơn 90% tổng kim ngạch xuất khẩu của cả nước. Cơ cấu ngành công nghiệp đã chuyển biến tích cực, giảm dần tỷ trọng các ngành thâm dụng tài nguyên, các ngành công nghệ thấp, tăng dần tỷ trọng các ngành công nghệ trung bình và công nghệ cao (tỷ trọng công nghiệp chế biến, chế tạo trong GDP tăng từ 13% năm 2010 lên 16,7% năm 2020). Đã hình thành và phát triển được một số tập đoàn công nghiệp



Việt Nam đã hình thành được một số ngành công nghiệp chủ lực của nền kinh tế

Ảnh: T.T

tư nhân lớn có tiềm năng vươn ra thị trường khu vực và quốc tế.

Ưu tiên công nghiệp nền tảng

Theo các chuyên gia, nhà quản lý, muốn phát triển công nghiệp, nâng cao năng lực cạnh tranh trên thị trường toàn cầu, cần có hệ thống giải pháp, chính sách đồng bộ, thống nhất từ lý luận đến thực tiễn để huy động nguồn lực và phát huy thế mạnh của các ngành công nghiệp Việt Nam.

Sâu xa hơn, để có một nền công nghiệp thực sự phát triển, đóng vai trò then chốt thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, từ góc độ của Bộ Công Thương cần có cách tiếp cận, tư duy mới về mô hình, chính sách công nghiệp hóa, hiện đại hóa của Việt Nam trong bối cảnh và điều kiện mới của giai đoạn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

Đồng thời, chính sách công nghiệp hóa, hiện đại hóa cần định hướng mở rộng từ các cơ chế, chính sách truyền thống như ưu đãi tín dụng và miễn giảm

thuế sang cơ chế, chính sách mới như hỗ trợ ngân sách. Bên cạnh đó, tập trung kiến thiết động lực tăng trưởng mới của ngành công nghiệp Việt Nam theo quan điểm phát triển bền vững.

Ông Trần Việt Hoà - Cục trưởng Cục Công nghiệp (Bộ Công Thương) - nhấn mạnh, đi vào mục tiêu cụ thể hơn, đối với các chính sách phát triển ngành công nghiệp Bộ Công Thương sẽ đề xuất trọng tâm, trọng điểm, tập trung phát triển những ngành và lĩnh vực công nghiệp nền tảng, công nghiệp ưu tiên. Bên cạnh đó, Bộ Công Thương cũng sẽ kiến nghị Chính phủ xây dựng những khu, cụm liên kết ngành quy mô lớn để thu hút đầu tư cũng như là xây dựng các chuỗi sản xuất công nghiệp; cần có những chính sách xây dựng các tập đoàn lớn để dẫn dắt theo các ngành công nghiệp đi theo. Song song với phát triển công nghiệp nền tảng, vẫn phải phát triển các ngành có sản phẩm là nguyên liệu đầu vào cho các ngành công nghiệp khác như công nghiệp tự chủ, cơ khí, hóa chất và công nghiệp vật liệu. ■

> Học trong **MỘT PHÚT**

Đàm phán tạo giá trị

> MINH HẠNH

Một câu chuyện kinh điển: Một người cho hai đứa trẻ một quả cam. Để chúng không cãi nhau vì việc chia quả cam không công bằng, người đó đề xuất: Một đứa cắt quả cam, đứa kia được chọn trước. Hai đứa trẻ vui vẻ cầm nửa quả cam về nhà. Một đứa vứt các múi cam đi, nghiền vỏ cam, trộn vào bột mì, nướng bánh ăn. Một đứa lấy múi cam, ép thành nước uống, vứt vỏ cam vào thùng rác.

Kết cục, chúng đều không tận dụng hết nửa quả cam, không đạt được lợi ích lớn nhất, bởi chúng không nói ra thứ mà bản thân muốn, không nói chuyện, thương lượng với nhau, chỉ theo đuổi sự công bằng trên hình thức.

Trong marketing, doanh nhân phải đối mặt với nhiều cuộc đàm phán. Nên tăng cường giao tiếp, chia sẻ, gây dựng thiện cảm của đối tác và cùng nhau thương lượng, đàm phán để tạo ra giá trị lớn nhất, đôi bên cùng có lợi ích cao nhất.

Từ tháng 8/2024 đến tháng 4/2025, Công ty CP Phúc Sinh của "vua tiêu" Phúc Sinh đã được các ngân hàng, quỹ đầu tư của châu Âu rót hơn 1.000 tỷ đồng tài trợ. Đặc biệt, lần huy động mới nhất 15 triệu USD (384 tỷ đồng) từ Ngân hàng Phát triển doanh nghiệp Hà Lan (FMO) hôm 1/4/2025 chỉ mất 1 năm đàm phán, thay vì gần 2 năm như các cuộc đàm phán, huy động vốn trước.

"Con bài" được đặt lên bàn đàm phán của Phúc Sinh chỉ gồm hai chữ: "Bền vững" - chiến lược phát triển bền vững với các dự án liên quan đến ESG (môi trường, xã hội và quản trị), Zero Deforestation (không phá rừng) - một yêu cầu bắt buộc trong luật chống phá rừng của EU... "Con bài" đó đã giúp Phúc Sinh đàm phán, gọi được các khoản vốn lớn trong bối cảnh dòng vốn đầu tư bị thắt chặt, doanh nghiệp rất khó huy động vốn.

Đàm phán tạo ra giá trị, vừa thỏa mãn mong muốn của đối phương, vừa mang lại lợi ích cho chính mình. Không dễ.



Động lực then chốt của nền kinh tế

(Tiếp theo trang 1)

Hai văn bản này được triển khai xây dựng để có thể ban hành ngay và sớm nhất đến mức có thể đã tạo niềm tin lớn cho doanh nghiệp tư nhân cũng như doanh nghiệp cả nước. Khẳng định sự thống nhất và quyết tâm chính trị cao để thực hiện cho được các mục tiêu, giải pháp đề ra trong Nghị quyết 68.

Những định hướng lớn của hai văn bản quan trọng này cũng đã được Chính phủ nêu rõ. Theo đó, thủ tục hành chính cần đơn giản, dễ thực hiện, chi phí thấp, đặc biệt trong các lĩnh vực thành lập doanh nghiệp, giải quyết tranh chấp và phá sản. Đồng thời, có chính sách khuyến khích phát triển doanh nghiệp

tư nhân, tạo điều kiện để hộ kinh doanh chuyển đổi thành doanh nghiệp. Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ phát triển thành doanh nghiệp lớn, doanh nghiệp lớn tiếp tục mở rộng quy mô; bảo đảm đầy đủ quyền sở hữu, tài sản, tự do kinh doanh và cạnh tranh bình đẳng cho khu vực tư nhân.

Chính phủ cũng nhấn mạnh việc tăng cường phân cấp cho các bộ, ngành, địa phương trong việc đặt hàng công trình, dự án cho doanh nghiệp tư nhân thực hiện, với điều kiện bảo đảm tiến độ, chất lượng, không để xảy ra tình trạng đội vốn, tiêu cực.

Cụ thể hóa các nội dung về phân định trách nhiệm

giữa pháp nhân và cá nhân, giữa vi phạm hành chính và hình sự, đồng thời nghiên cứu hoàn thiện chính sách thuế, phí, lệ phí để hỗ trợ doanh nghiệp tư nhân phát triển lâu dài.

Đây là những vấn đề có thể nói đã chín, đã rõ cũng như có nhiều nội dung đã được kiểm chứng qua thực tế tăng trưởng kinh tế trong thời gian qua. Theo nhiều chuyên gia, Nghị quyết 68 đóng vai trò như một cú huych thể chế để có thể sớm xây dựng và ban hành các chính sách đưa kinh tế tư nhân vào bộ phận phát triển không chỉ ở tầm vóc quốc gia mà còn sánh vai với các nền kinh tế phát triển khác. Q.L

NGHỊ QUYẾT 68-NQ/TW

Mở đường cho kinh tế tư nhân phát triển

Cơ hội phát triển mới cho kinh tế tư nhân

Là đại diện cho cộng đồng doanh nghiệp, với vai trò là Chủ tịch VCCI, ông nhận định như thế nào về những nét mới của Nghị quyết 68-NQ/TW về phát triển kinh tế tư nhân?

Nghị quyết 68-NQ/TW về phát triển kinh tế tư nhân vừa được Tổng Bí thư Tô Lâm thay mặt Bộ Chính trị ký ban hành có thể nói là một sự đột phá, mở ra những cơ hội phát triển vô cùng lớn cho khu vực kinh tế tư nhân Việt Nam thời gian tới.

Đây cũng là nghị quyết được cộng đồng doanh nghiệp trông đợi và kỳ vọng lâu nay, nên khi được ban hành nó sẽ như một "cú huých", một thông điệp truyền cảm hứng cho giới doanh nhân, doanh nghiệp và cho toàn xã hội. Mở ra những không gian mới để toàn xã hội cùng đồng lòng, huy động các nguồn lực đóng góp vào sự phát triển kinh tế - xã hội của đất nước.

Bên cạnh đổi mới tư duy, Nghị quyết 68-NQ/TW cũng đặc biệt chú trọng đến hoàn thiện thể chế, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, nhằm tạo thuận lợi để người dân và doanh nghiệp tích cực đưa dòng vốn, nguồn lực của mình vào phát triển kinh tế - xã hội, tạo ra sự tăng tốc phát triển kinh tế hai con số của Việt Nam trong những năm tới.

Như ông vừa chia sẻ, Nghị quyết 68-NQ/TW đã tạo ra "cú huých" và truyền cảm hứng cho doanh nghiệp, doanh nhân. Ông có thể cho biết cụ thể hơn về nhận định này?

Có thể nói, khu vực doanh nghiệp, trong đó có doanh nghiệp tư nhân luôn nuôi dưỡng khát vọng phát triển. Tuy nhiên, vì thiếu những chính sách mang tính đột phá nên thời gian qua nguồn lực của người dân, doanh nghiệp vẫn được gửi tại ngân hàng hay dùng để đầu tư vào vàng, bất động sản.

Nghị quyết 68-NQ/TW đã gỡ nút thắt này, khơi thông điểm nghẽn để nguồn lực của nhân dân, doanh nghiệp thực sự bắt đầu đi vào nền kinh tế một cách mạnh mẽ hơn. Bởi thực sự sau 40 năm đổi mới, nguồn lực kinh tế trong dân đã có sự thay đổi rất nhiều, nhưng chưa được khai thác hiệu quả, Nghị quyết 68-NQ/TW sẽ khơi thông dòng chảy đó và truyền cảm hứng cho người dân và doanh nghiệp.

Cụ thể, Nghị quyết 68-NQ/TW đã công nhận và đặt vị thế, vai trò của kinh tế tư nhân là động lực quan trọng nhất của nền kinh tế. Đồng thời, kinh tế nhà nước tiếp tục được khẳng định giữ vai trò chủ đạo. Đây không chỉ là sự công nhận chính thức đối với những đóng góp của cộng đồng doanh nghiệp, doanh nhân tư nhân, mà còn là cú hích tinh thần mạnh mẽ, tiếp thêm niềm tin và động lực phát triển. Cùng với đó, hàng loạt cơ chế, chính sách cải cách đã được ban hành, từ cải thiện môi trường kinh doanh, tạo điều kiện tiếp cận vốn, huy động nguồn lực xã hội đến phát triển nhân lực nhằm mở đường cho khu vực kinh tế tư nhân bứt phá.

Một điều kiện rất quan trọng khi chúng ta muốn phát triển kinh tế dựa

Với nhiều giải pháp mang tính đột phá, Nghị quyết 68-NQ/TW của Bộ Chính trị đã 'mở đường' cho khu vực kinh tế tư nhân bứt phá. Phóng viên Báo Công Thương đã có cuộc trao đổi với ông Phạm Tấn Công - Chủ tịch Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI) - xoay quanh những nội dung được nêu ra tại nghị quyết.

> NGUYỄN HÒA (thực hiện)



vào khoa học - công nghệ đó là nguồn nhân lực. Trước đó, vào tháng 5/2024, Bộ Chính trị đã ban hành Nghị quyết 41-NQ/TW về phát huy vai trò đội ngũ doanh nhân trong tình hình mới. Nghị quyết 41-NQ/TW đã đặt ra yêu cầu về môi trường kinh doanh an toàn cho doanh nhân, doanh nghiệp phát triển, không hình sự hóa hoạt động kinh tế bình thường.

Nội dung này cũng đã được đề cập tại Nghị quyết 68-NQ/TW, điều này giúp doanh nghiệp, doanh nhân không chỉ hào hứng mà còn cảm thấy an tâm và an toàn khi tham gia các hoạt động đầu tư, kinh doanh. Đây cũng là một điểm hết sức quan trọng.

Cùng với đó, những giải pháp được đưa ra trong Nghị quyết 68-NQ/TW rất tổng thể và toàn diện. Tôi tin rằng, Nghị quyết 68 sẽ là một "cú huých" rất lớn, truyền cảm hứng và khơi thông nguồn lực kinh tế nhân dân, xã hội để đưa vào nền kinh tế, giúp kinh tế Việt Nam tăng tốc phát triển trong giai đoạn tới.

Đưa Nghị quyết 68-NQ/TW vào cuộc sống

Với Nghị quyết 68-NQ/TW, có thể nói, "đường lớn đã mở" và cơ hội để doanh nghiệp tư nhân bứt phá đang rất rộng mở. Dưới góc độ đại diện cộng đồng doanh nghiệp, thời gian tới, VCCI sẽ có

những giải pháp, hành động gì để cụ thể hóa các nội dung được nêu tại nghị quyết, thưa ông?

Nghị quyết 68-NQ/TW có thể nói như một lệnh "mở đường" cho khu vực kinh tế tư nhân, nhưng để hiệu quả đối với doanh nghiệp, doanh nhân như thế nào còn phụ thuộc vào khâu tổ chức thực hiện, thể chế hóa nghị quyết vào cuộc sống. Đó là khâu rất khó và phụ thuộc sự vào cuộc mạnh mẽ của cả hệ thống chính trị cũng như nhận thức của từng cán bộ trong quá trình thực thi nghị quyết.

Trong bối cảnh đó, vai trò của các tổ chức, hiệp hội doanh nghiệp như VCCI là vô cùng quan trọng. VCCI sẽ là cầu nối giữa Đảng, Nhà nước với cộng đồng doanh nghiệp. Chính những hoạt động như nâng cao Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI), đưa ra những góc nhìn của cộng đồng doanh nghiệp về chất lượng điều hành kinh tế của các địa phương sẽ được VCCI tiếp tục thực hiện, nhằm góp phần cải thiện môi trường kinh doanh.

Sắp tới, VCCI và các hiệp hội doanh nghiệp sẽ phát huy vai trò cầu nối giữa doanh nghiệp với cơ quan chức năng, tích cực phản ánh những ý kiến của doanh nhân, doanh nghiệp trong việc thực thi Nghị quyết 68-NQ/TW, quyết tâm đưa Nghị quyết 68-NQ/TW đi vào

cuộc sống thông qua việc lắng nghe ý kiến của người dân và doanh nghiệp. Từ đó, kiến nghị Đảng, Chính phủ kịp thời điều chỉnh và tổ chức triển khai thực hiện nghị quyết thành công.

Với Nghị quyết 68-NQ/TW, Bộ Chính trị đã đặt kinh tế tư nhân vào vị trí "trung tâm" trong phát triển kinh tế đất nước, vậy theo ông, các doanh nghiệp tư nhân cần làm gì để xứng đáng với vị trí đó?

Đảng và Chính phủ đã đặt kinh tế tư nhân là động lực quan trọng nhất, đây là kỳ vọng của Nhà nước đối với khu vực kinh tế tư nhân. Vậy trách nhiệm của kinh tế tư nhân và các doanh nghiệp tư nhân bây giờ là làm sao khẳng định được kinh tế tư nhân chính là động lực lớn nhất của nền kinh tế.

Bản thân tôi tin rằng, với sự lan tỏa, nhạy bén và tinh thần trách nhiệm đối với công việc kinh doanh, trách nhiệm với dòng vốn đã bỏ ra thì kinh tế tư nhân sẽ đảm đương được vai trò đó và nền kinh tế của Việt Nam sẽ trở nên hiệu quả hơn. Các tiến bộ về khoa học - công nghệ sẽ được áp dụng một cách nhanh chóng hơn và sức cạnh tranh của từng doanh nghiệp, của nền kinh tế cũng được nâng lên.

Xin cảm ơn ông!



Với Nghị quyết 68-NQ/TW, Bộ Chính trị đã đặt kinh tế tư nhân vào vị trí "trung tâm" trong phát triển kinh tế đất nước

Ảnh: Kim Long

BỘ CÔNG THƯƠNG

Hỗ trợ chuyển đổi số và sản xuất thông minh

Bộ Công Thương cũng tiếp tục hoàn thiện thể chế, tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp bắt kịp Cách mạng công nghiệp 4.0 và chuyển đổi số. Đẩy mạnh ứng dụng khoa học - công nghệ, nâng cao năng lực đổi mới sáng tạo; phát triển nguồn nhân lực, hợp tác quốc tế.

Bên cạnh đó, Bộ Công Thương đặc biệt quan tâm đến triển khai các hoạt động hỗ trợ doanh nghiệp tiếp cận nhanh nhất những ứng dụng công nghệ mới, hiện đại phục vụ cho quá trình chuyển đổi số và thúc đẩy sản xuất thông minh.

Về phía các tập đoàn, tổng công ty, doanh nghiệp đã và đang tận dụng hiệu quả thành tựu của cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0 thông qua việc đưa ứng dụng công nghệ 4.0 vào quá trình sản xuất, quản trị doanh nghiệp, thực hiện chuyển đổi số. Ngày càng có nhiều doanh nghiệp trong nước mạnh dạn phát triển sản xuất thông minh với hệ điều hành sản xuất trên nền tảng số hóa, kết nối với các dây chuyền tự động toàn nhà máy với thông tin xuyên suốt chuỗi giá trị, từ đặt hàng cho đến sản xuất như Thaco, Tổ hợp sản xuất ô tô Vinfast tại

Thời gian qua, Bộ Công Thương triển khai nhiều giải pháp đồng bộ trên cơ sở cụ thể hóa các định hướng chiến lược của Đảng và chỉ đạo của Chính phủ; đồng hành cùng doanh nghiệp chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0.

► QUỲNH NGÀ

Khu kinh tế Cát Hải, nhà máy sửa Vinamilk tại Bình Dương...

Tập đoàn Điện lực Việt Nam (EVN) đã nhiều năm được vinh danh ở hạng mục doanh nghiệp chuyển đổi số xuất sắc với hoạt động triển khai mạnh mẽ ở tất cả các đơn vị thành viên. EVN đã triển khai hệ thống quản trị nguồn lực doanh nghiệp (ERP), phần mềm quản lý nguồn nhân lực HRMS, hệ thống văn phòng điện tử (E-Office)... Ở lĩnh vực truyền tải, 80% trạm biến áp sử dụng hệ thống điều khiển bằng máy tính, các thiết bị bảo vệ trong các trạm biến áp đều sử dụng rơle số. Đối với lĩnh



Ngành điện lực đẩy mạnh ứng dụng công nghệ hiện đại vào hoạt động sản xuất, kinh doanh

Ảnh: Cán Dưng

vực phát điện, triển khai hệ thống DCS điều khiển phân tán trong nhà máy điện, hệ thống EVNHES, phần mềm quản lý nguồn điện...

Không chỉ ở "địa hạt" ứng dụng công nghệ, các viện nghiên cứu ngành Công Thương cũng đã nhanh chóng triển khai các nghiên cứu, phát triển các sản phẩm công nghệ cao theo hướng công nghệ 4.0, đã thể hiện sự nhanh nhạy trong phát triển sản phẩm khoa học và nâng cao không ngừng khả năng đáp ứng nhu cầu thị trường.

Ví dụ, trong thời gian qua, Viện Nghiên cứu Cơ khí đã

nghiên cứu và chuyển giao thành công hệ thống phân loại tự động tích hợp camera AI (trí tuệ nhân tạo), phục vụ cho ngành logistics. Qua quá trình hoạt động thực tế tại Công ty Cổ phần Tiếp vận Thế kỷ cho thấy, hệ thống có thể hoạt động liên tục trên ca làm việc 8 giờ/ngày, ghi nhận năng suất khoảng 7500 sản phẩm/giờ (tương ứng khoảng 60.000 sản phẩm/ngày). Theo tính toán, nếu hoạt động tối đa năng suất thì hệ thống có thể đáp ứng lên tới 70.000 sản phẩm/ngày.

Viện Dầu khí Việt Nam (VPI) đã nghiên cứu, xây dựng giải

pháp "Dự đoán đá móng nứt nẻ bằng các thông số trong quá trình khoan giếng khoan sử dụng mô hình học máy (Machine Learning - ML) và trí tuệ nhân tạo (Artificial Intelligence - AI)" giúp xác định chính xác sự hiện diện của các hệ thống nứt nẻ dựa trên dữ liệu thời gian thực.

Các thông số như: Moment xoắn, tải trọng chèo khoan, lưu lượng dòng chảy, vận tốc quay của roto, áp suất đứng cột khoan... sẽ được sử dụng làm dữ liệu đầu vào cho các thuật toán học máy được giám sát; sau đó các mô hình sẽ được sàng lọc, xếp hạng, đánh giá để tìm ra mô hình tối ưu nhất cho dự báo nứt nẻ.

Kết quả được thể hiện trên nền tảng MLOps, giúp nâng cao hiệu quả công tác khoan, đặc biệt là xác định chính xác những khoảng độ sâu xuất hiện nứt nẻ, hỗ trợ người điều hành ra quyết định nhanh, tiết kiệm thời gian và chi phí khoan giếng (chi phí tiết kiệm sẽ phụ thuộc nhà thầu, các phương án xử lý trong quá trình khoan nếu có, nhưng được ước tính sơ bộ lên tới hàng trăm nghìn USD ở mức giá thiết bị, nhân lực chuyên gia tại năm 2022).■

Việc làm chủ công nghệ không chỉ giúp giảm chi phí đầu tư mà còn nâng cao năng lực sản xuất trong nước, hạn chế sự phụ thuộc vào nước ngoài mà còn tạo động lực cho sự phát triển bền vững của ngành đường sắt.

► NGA NGUYỄN

Theo một số nghiên cứu, nếu có các cơ chế, chính sách ưu tiên phát triển hợp lý trong ngành công nghiệp đường sắt đô thị, tỷ lệ nội địa hóa trong nước có thể đạt được hơn 79 - 83%. Đây là một thị trường rất lớn. Mặc dù, các doanh nghiệp Việt Nam đã bắt đầu tham gia vào chuỗi cung ứng ngành đường sắt, nhưng phần lớn mới chỉ dừng ở những mảnh ghép nhỏ lẻ.

Từ kinh nghiệm thực tiễn trong việc nội địa hóa các thiết bị, TS Phan Đăng Phong - Viện trưởng Viện Nghiên cứu Cơ khí - cho biết, trong thời gian vừa qua, bám sát vào các chính sách được ưu tiên phát triển của Việt Nam, các doanh nghiệp cơ khí trong nước đã thành công trong hợp tác, phát triển với một số

NỘI ĐỊA HÓA THIẾT BỊ ĐƯỜNG SẮT ĐÔ THỊ

Công nghệ nào phù hợp?

đối tác nước ngoài có uy tín trong một số dự án lớn của đất nước như các dự án trong lĩnh vực thủy điện, nhiệt điện, khai thác và chế biến khoáng sản, năng lượng mới và năng lượng tái tạo.

Theo TS Phan Đăng Phong, có 3 mô hình đã thành công trong việc thiết kế và tiếp nhận chuyển giao công nghệ trong lĩnh vực dây chuyền thiết bị toàn bộ đến thời điểm này:

Mô hình 1: Mua thiết kế và từng bước tiếp thu và làm chủ công nghệ qua từng dự án. Ưu điểm của mô hình này là có ngay công nghệ và có thể hợp tác lâu dài với đối tác nước ngoài để cùng triển khai cho nhiều dự án khác nhau tại Việt Nam. Nhược điểm là không phải lúc nào cũng có thể tìm được đối tác phù hợp, sẵn sàng hợp tác để thực hiện.

Mô hình 2: Mua thiết bị công nghệ chính và kèm theo yêu cầu cấp thiết kế, công nghệ để học hỏi qua các dự án. Ưu điểm của mô hình này là: Đảm bảo an toàn của dự án vì thiết bị chính và thiết kế 100% của nước ngoài cho các dự án đầu tiên, song nhược điểm là sẽ



Ảnh minh họa

đất và mất nhiều thời gian hơn mới hoàn thành việc làm chủ công nghệ.

Mô hình 3: Thuê trực tiếp các chuyên gia nước ngoài sang Việt Nam để cùng triển khai dự án. Ưu điểm của mô hình này là: Giá thành sẽ rất rẻ so với thuê công ty nước ngoài thực hiện. Nhược điểm là việc tìm kiếm các chuyên gia nước ngoài đầy đủ kinh nghiệm, sở hữu công nghệ để hợp tác không phải lúc nào cũng tìm được.

Với 3 mô hình trên, tham chiếu trong lĩnh vực đường sắt đô thị, lựa chọn mô hình 2 để thực hiện là phù hợp, vì như

vậy vẫn đảm bảo có một nhà thầu nước ngoài đủ năng lực, kinh nghiệm đảm bảo về mặt chất lượng toàn bộ hệ thống và vẫn có thể đảm bảo tỷ lệ nội địa hóa theo mong muốn.

Muốn như vậy, cần xây dựng một cơ chế, chính sách để cụ thể hóa vấn đề này như: Đầu tư tăng cường các cơ sở vật chất hiện có để đủ khả năng thực hiện đóng mới, sửa chữa các thiết bị ngành đường sắt; lựa chọn một số nhà thầu phù hợp để thực hiện EPC tại Việt Nam kèm theo điều kiện nội địa hóa thiết bị theo tiến trình; chuẩn hóa lại các tiêu chuẩn quản lý,

phần mềm quản lý chạy tàu để có sự thống nhất chung giữa các tuyến; xây dựng các cơ chế ưu đãi khác để khuyến khích nội địa hóa các thiết bị...

Thực tiễn cho thấy, với cách làm như mô hình 2, Viện Nghiên cứu Cơ khí đã thực hiện với FAM (Đức) cho dự án nhiệt điện Sông Hậu 1, với MHI (Nhật) trong dự án nhiệt điện Thái Bình 1, Nghi Sơn 2, Vũng Áng 2. Cách thức hợp tác đó là hợp tác với nước ngoài để mua thiết bị chính cho dự án đầu tiên kèm theo điều kiện cung cấp thiết kế chi tiết của toàn bộ dự án để học hỏi dần, trong đó nước ngoài vẫn chịu trách nhiệm toàn bộ.

Từ dự án thứ 2 Việt Nam sẽ chủ trì cùng đối tác nước ngoài để thiết kế và cung cấp thiết bị, chỉ mua 1 số thiết bị khó mà trong nước chưa sản xuất được... Kết quả đạt được, Viện đã hợp tác thành công với đối tác nước ngoài để thực hiện các hệ thống cung cấp than, thải tro và xỉ, lọc bụi tĩnh điện cho các dự án Nhiệt điện Nghi Sơn 2, Thái Bình 1, Vũng Áng 2 với mức độ nội địa hóa hơn 60%.

"Qua 3 dự án đến thời điểm này chúng tôi có thể tự chủ phần thiết kế hệ thống, chỉ dựa vào đối tác nước ngoài trong thẩm định kiểm tra và mua một số chi tiết trong nước chưa thực hiện được" - TS Phan Đăng Phong cho hay.■

GIA LAI

Đổi mới hoạt động xúc tiến thương mại

Trong bối cảnh kinh tế địa phương cần động lực mới để phát triển bền vững, theo ông, việc đẩy mạnh xúc tiến thương mại có thể tạo ra những cú hích như thế nào cho tăng trưởng kinh tế?

Tỉnh Gia Lai hiện có 346 sản phẩm OCOP đạt 3 sao, 4 sao mang đặc trưng vùng miền tiêu biểu của tỉnh. Thời gian qua, hoạt động xúc tiến thương mại được đánh giá là đã thúc đẩy liên kết, tiêu thụ và mở rộng thị trường xuất khẩu cho các sản phẩm nông sản tỉnh Gia Lai.

Năm 2024, Sở Công Thương Gia Lai đã tổ chức hội chợ triển lãm, phiên chợ, chương trình đưa hàng Việt về nông thôn, các hội nghị kết nối giao thương; trong đó, điểm nhấn là phiên livestream nông sản. Sự kiện thu hút đông đảo các doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh tham gia với hơn 800 đơn hàng bán ra, 149.000 lượt xem trong 4 giờ.

Việc đẩy mạnh xúc tiến thương mại sẽ là đòn bẩy cho việc tăng cường kết nối thị trường - đầu ra cho sản phẩm địa phương. Tiếp đó, kích thích đổi mới sản phẩm và nâng cao năng lực cạnh tranh; thúc đẩy thu hút đầu tư và liên kết vùng, tạo việc làm và nâng cao thu nhập cho người dân. Trong giai đoạn hiện nay, xúc tiến thương mại có thể chính là cú hích mang tính chiến lược để mở ra du địa tăng trưởng mới cho các địa phương.

Trong bối cảnh nền kinh tế số bứt tốc mạnh mẽ, xúc tiến thương mại ngày càng khẳng định vai trò then chốt trong việc tiêu thụ sản phẩm. Phóng viên Báo Công Thương đã có cuộc trao đổi với ông Phạm Văn Bình - Giám đốc Sở Công Thương Gia Lai - xung quanh vấn đề này.

> HIỆN MAI (thực hiện)



Theo ông, đâu là điểm nhấn lớn nhất trong việc hiện thực hóa các mô hình liên kết vùng và đâu là giải pháp đột phá trong thời gian tới?

Liên kết vùng trong xúc tiến thương mại là quá trình hợp tác giữa các địa phương, vùng kinh tế hoặc vùng địa lý khác nhau nhằm phối hợp nguồn lực, chia sẻ thông tin và triển khai các hoạt động xúc tiến thương mại hiệu quả, đồng bộ hơn. Ngoài những thuận lợi, còn tồn tại một số điểm nghẽn trong việc hiện thực hóa các mô hình liên kết.

Thứ nhất, thiếu đồng bộ trong cơ chế phối hợp giữa các địa phương trong khu vực. Các thỏa thuận liên kết còn mang tính hình thức, chưa có sự phối hợp thực chất.

Thứ hai, hạ tầng giao thông - logistics còn yếu. Đây là rào cản lớn khiến việc liên kết vùng tại Gia Lai chưa phát huy hiệu quả. Mặc dù tỉnh có vị trí chiến lược nối Tây Nguyên với duyên hải miền Trung và Campuchia, song, hệ thống giao thông huyết mạch như quốc lộ 19, quốc lộ 14 và các tuyến đường liên tỉnh vẫn chưa đáp ứng yêu cầu vận chuyển hàng hóa lớn, tốc độ cao.

Ngoài ra, chưa có trung tâm logistics, kho lạnh hay cảng cạn (ICD) đóng vai trò trung chuyển, bảo quản, đóng gói nông sản quy mô lớn. Năng lực liên kết của doanh nghiệp nhỏ và vừa còn yếu, chưa chủ động trong việc tìm kiếm đối tác, chia sẻ lợi ích và rủi ro trong các mô hình hợp tác sản xuất - tiêu thụ.

Để tháo gỡ “điểm nghẽn” này, tỉnh Gia Lai cần một số giải pháp đột phá trong thời gian tới. Trong đó, tăng cường phối hợp với các tỉnh trong khu vực để hình thành các liên kết vùng nhằm chia sẻ thông tin thị trường, phối hợp quy hoạch và thu hút đầu tư theo lợi thế so sánh. Hoàn thiện hạ tầng kết nối liên vùng, đây là điều kiện tiên quyết để giảm chi phí logistics và tạo thuận lợi cho lưu thông hàng hóa.

Cùng với đó, đẩy mạnh chuyển đổi số trong quản lý chuỗi cung ứng và truy xuất nguồn gốc sản phẩm. Đây là yêu cầu tất yếu để Gia Lai nâng cao vị thế nông sản, hướng đến thị trường xuất khẩu có tiêu chuẩn khắt khe như EU, Nhật Bản, Hoa Kỳ... Đồng thời, là nền tảng để hình thành hệ sinh

thái nông nghiệp hiện đại, minh bạch và phát triển bền vững trong tương lai.

Theo ông, thời gian tới, đâu là trọng tâm trong chiến lược xúc tiến thương mại của tỉnh?

Trọng tâm trong chiến lược xúc tiến thương mại tại địa phương hiện nay là đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong hoạt động xúc tiến thương mại.

Phát triển hệ thống các cửa hàng, điểm bán hàng OCOP trên địa bàn tỉnh, đẩy mạnh tiếp thị thông qua các kênh truyền thông và mạng xã hội; tham gia gian hàng trên các sàn thương mại điện tử lớn, uy tín trong và ngoài nước.

Cùng với đó, đẩy mạnh phát triển thương mại điện tử. Hỗ trợ doanh nghiệp của tỉnh tích cực tham gia các nền tảng xuất khẩu trực tuyến xuyên biên giới như Amazon, Alibaba. Tổ chức các sự kiện thương mại điện tử mang tính kích cầu cho thị trường trong nước; duy trì hoạt động thường xuyên sàn giao dịch thương mại điện tử của tỉnh để quảng bá, giới thiệu sản phẩm trên môi trường trực tuyến.

Xin cảm ơn ông!

Hội chợ xúc tiến thương mại cho các hợp tác xã khu vực miền Bắc năm 2025 không chỉ dừng ở việc trưng bày, bán hàng mà còn mở rộng thành chuỗi hoạt động kết nối giao thương, tổ chức hội thảo chuyên đề, trình diễn nghệ thuật vùng miền...

> PHƯƠNG CÚC

Xuyên suốt 6 ngày diễn ra Hội chợ Xúc tiến thương mại cho các hợp tác xã khu vực miền Bắc năm 2025 (từ ngày 6 - 11/5), các hoạt động giao thương, kết nối trực tiếp giữa hợp tác xã, nhà phân phối và người tiêu dùng được tổ chức liên tục. Hội chợ cũng thu hút sự tham gia của hơn 40 liên minh hợp tác xã các tỉnh, thành phố; đại diện các Sở Công Thương, Sở Nông nghiệp và Môi trường, Trung tâm Khuyến công và Xúc tiến thương mại cùng hơn 30 doanh nghiệp.

Theo Ban tổ chức, các sản phẩm tham gia hội chợ đều có nguồn gốc rõ ràng, trong đó nhiều sản phẩm đã được chứng nhận đạt tiêu chuẩn chất lượng và sở hữu trí tuệ. Sự bảo chứng này là cơ sở để người tiêu dùng

XÚC TIẾN THƯƠNG MẠI CHO CÁC HỢP TÁC XÃ KHU VỰC MIỀN BẮC

Đưa nông sản vươn xa



Khách hàng tham quan, mua sắm các sản phẩm tại hội chợ

Ảnh: Phương Cúc

an tâm lựa chọn và cũng là nền tảng giúp sản phẩm của hợp tác xã từng bước khẳng định chỗ đứng bền vững trên thị trường.

Đáng chú ý, các chương trình livestream bán hàng như “Megalive - Nông sản về phố 2025” do TikTok Việt Nam và Bưu điện Việt Nam phối hợp thực hiện đã tạo ra kênh tiêu thụ hiện đại cho các sản phẩm hợp tác xã, với gần 60 sản phẩm được giới thiệu ngay trong đêm khai mạc.

Không đơn thuần là nơi bán hàng, hội chợ còn được xem là

cơ hội để các hợp tác xã khảo sát thị hiếu người tiêu dùng đô thị, tìm hiểu xu hướng thị trường, từ đó điều chỉnh mẫu mã, quy trình sản xuất phù hợp hơn với yêu cầu ngày càng cao của thị trường.

Nhiều hợp tác xã đã chủ động mang đến hội chợ những sản phẩm đặc trưng và có chiều sâu phát triển. Trong đó, Hợp tác xã đồ gỗ gia đình On (Sơn La) góp mặt với các sản phẩm gia dụng gỗ đã được đăng ký sở hữu trí tuệ và đáp ứng tiêu chuẩn an toàn thực phẩm.

Anh Đặng Ngọc Trung - Giám đốc Hợp tác xã đồ gỗ gia đình On (Sơn La) - chia sẻ: “Đây là dịp quan trọng để hợp tác xã khảo sát thị hiếu người tiêu dùng ở từng vùng miền, từ đó điều chỉnh mẫu mã, phát triển sản phẩm phù hợp hơn với nhu cầu thị trường”.

Không chỉ hướng đến mở rộng tiêu thụ, các hợp tác xã tham gia hội chợ còn kỳ vọng xây dựng mối quan hệ hợp tác bền vững với các doanh nghiệp, đối tác trong và ngoài nước. Các đơn vị đều khẳng định sẵn

sàng cung ứng sản phẩm sạch, đạt tiêu chuẩn chất lượng với sản lượng lớn theo yêu cầu của thị trường.

Hội chợ cũng ghi nhận sự góp mặt nổi bật của Hợp tác xã nông sản Phú Lương (Thái Nguyên). Anh Tống Văn Viện, người dân tộc Tày, là Chủ tịch kiêm Giám đốc hợp tác xã, mang đến phiên livestream bộ sản phẩm miền, phở khô, bún nắm sản xuất từ gạo Khang Dân theo quy trình khép kín, cùng sản phẩm chè xanh Thái Nguyên nổi tiếng.

Anh Viện bày tỏ sự cảm ơn đối với Bộ Công Thương, Liên minh Hợp tác xã Việt Nam và các đơn vị liên quan đã tạo điều kiện để hợp tác xã có cơ hội giới thiệu sản phẩm đến người tiêu dùng trên cả nước. “Hợp tác xã chúng tôi sản xuất bằng cái tâm, mong muốn không chỉ phát triển bản thân mà còn mang sản phẩm quê hương đến với nhiều người”.

Đại diện Cục Xúc tiến thương mại (Bộ Công Thương) đánh giá, Hội chợ Xúc tiến thương mại khu vực phía Bắc năm 2025 là hoạt động thiết thực nhằm hỗ trợ các hợp tác xã quảng bá thương hiệu, giới thiệu sản phẩm đặc trưng đến đông đảo người tiêu dùng, doanh nghiệp, nhà phân phối và nhà đầu tư. Qua đó, tạo điều kiện mở rộng thị trường, thúc đẩy liên kết vùng và từng bước hướng tới xuất khẩu.■

Nhờ đẩy mạnh tuyên truyền công tác tiết kiệm điện bằng nhiều cách sáng tạo, Vĩnh Phúc đã góp phần hình thành nhận thức và thói quen tiết kiệm năng lượng trong cộng đồng.

➤ THU HƯƠNG



Vĩnh Phúc dần hình thành nền tảng xã hội hướng tới sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả

Ảnh minh họa

TIẾT KIỂM NĂNG LƯỢNG Ở VĨNH PHÚC

Từ nghị quyết đến hành động

Từ nghị quyết đến thay đổi nhận thức

Khi Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình quốc gia về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả giai đoạn 2019-2030 (VNEEP3) và tiếp theo là Bộ Chính trị ban hành Nghị quyết số 55-NQ/TW về định hướng Chiến lược phát triển năng lượng quốc gia đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045, không ít người dân, doanh nghiệp vẫn xem đây là một chủ trương ở tầm vĩ mô, có thể mất thời gian chạp đến thực tiễn đời sống.

Tuy nhiên, tại tỉnh Vĩnh Phúc, nhận thức về vấn đề này đã và đang thay đổi từng ngày. Với cách tiếp cận sâu sát, linh hoạt, hệ thống chính trị toàn tỉnh đã vào cuộc tuyên truyền được xác định là khâu “đột phá” đầu tiên để chuyển chủ trương lớn thành hành động cụ thể.

Từ năm 2020 đến nay, các cơ quan báo chí địa phương đã duy trì nhiều chuyên mục, phóng sự, tin bài định kỳ về tiết kiệm năng lượng. Hơn 311 tin, bài, ảnh và video đã được

sản xuất và lan tỏa, truyền tải rõ thông điệp sử dụng năng lượng hiệu quả, giảm phát thải, thích ứng với biến đổi khí hậu.

Đặc biệt, tỉnh đã tổ chức 4 cuộc thi tuyên truyền tiết kiệm điện với quy mô toàn tỉnh – không chỉ là sân chơi, mà còn là cách thức đo lường mức độ “thấm” của chính sách vào cộng đồng.

Ông Vũ Vinh Hà – Trưởng phòng Quản lý Năng lượng (Sở Công Thương Vĩnh Phúc) - cho biết, công tác tuyên truyền thông không chỉ dừng ở báo chí, mà còn đến tận từng hộ dân bằng các công cụ gần gũi. Cụ thể: Phát hành 245.000 tờ rơi và 86.000 sổ tay hướng dẫn sử dụng năng lượng tiết kiệm cho hộ gia đình và doanh nghiệp. Bên cạnh đó, tỉnh tổ chức tới 31 hội nghị, hội thảo, lớp tập huấn tuyên truyền về sử dụng năng lượng tiết kiệm, gắn với các chủ đề lớn như bảo vệ môi trường, chống biến đổi khí hậu, sản xuất sạch hơn.

Điểm nhấn nổi bật là tọa đàm chuyên đề về năng lượng tái tạo, với sự tham

gia của nhiều chuyên gia, nhà quản lý và doanh nghiệp địa phương. Đây là không gian đối thoại cởi mở và thực chất, tạo chuyển biến từ nhận thức đến hành động trong phát triển năng lượng xanh. “Nội dung tuyên truyền không chỉ dừng ở khuyến khích tiết kiệm điện, mà còn tích hợp với tư duy chuyển đổi xanh, trách nhiệm với môi trường và sự phát triển bền vững” - ông Hà nhấn mạnh.

Tiết kiệm năng lượng không chỉ là khẩu hiệu

Điểm đáng ghi nhận trong cách làm của Vĩnh Phúc là đặt sự thay đổi hành vi làm thước đo hiệu quả chính sách. Việc tiết kiệm năng lượng không chỉ là khẩu hiệu mà đã dần trở thành thói quen của cộng đồng dân cư và doanh nghiệp.

Người dân đã chủ động thay đèn sợi đốt bằng đèn LED, ưu tiên mua thiết bị có dán nhãn tiết kiệm năng lượng. Doanh nghiệp thì quan tâm hơn đến kiểm toán năng lượng, đầu tư hệ thống thiết bị tiết kiệm điện hiện đại.

Ở tầm chính sách, tỉnh ưu tiên thu hút các dự án công nghệ sạch, năng lượng tái tạo. Trong quá trình thẩm định đầu tư, các tiêu chí về hiệu suất thiết bị, định mức tiêu hao năng lượng... được yêu cầu nghiêm ngặt. Nhà đầu tư phải cam kết không sử dụng thiết bị có hiệu suất thấp, bảo đảm quy chuẩn môi trường và tài nguyên theo đúng quy định.

“Không chỉ là con số, kết quả thực sự của công tác tuyên truyền là việc hình thành hành vi, ý thức tiết kiệm trong cộng đồng. Khi người dân hiểu, họ sẽ thay đổi. Khi doanh nghiệp nhận thức, họ sẽ hành động” - ông Vũ Vinh Hà chia sẻ.

Với cách làm bài bản, đồng bộ và sát thực tiễn, Vĩnh Phúc đang dần hình thành một nền tảng xã hội hướng tới sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả. Điều này không chỉ giúp tiết kiệm chi phí cho từng hộ dân, từng doanh nghiệp, mà còn góp phần giảm phát thải khí nhà kính, qua đó hiện thực hóa chiến lược phát triển bền vững. ■

PC BÌNH PHƯỚC

Tập huấn sử dụng điện tiết kiệm, an toàn

Công ty Điện lực Bình Phước phối hợp cùng Hội Điện lực miền Nam (SEEA) vừa tổ chức Chương trình tập huấn sử dụng điện an toàn, tiết kiệm năm 2025.

Chương trình thu hút hơn 200 học viên là cán bộ ban ngành, đoàn thể và học sinh tham dự. Đây là hoạt động tuyên truyền thường niên, nhằm nâng cao nhận thức cộng đồng về sử dụng điện hiệu quả, đặc biệt trong bối cảnh thực hiện Chỉ thị 20/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ về tiết kiệm điện giai đoạn 2023–2025.

Nội dung tập huấn được xây dựng từ “Sổ tay sử dụng điện an toàn – tiết kiệm” của SEEA, giúp học viên hiểu rõ cách lựa chọn thiết bị tiết kiệm năng lượng, thay đổi thói quen tiêu dùng điện hợp lý, tránh sử dụng vào giờ cao điểm. Đồng thời, khuyến khích tận dụng nguồn năng lượng tái tạo như điện mặt trời.

CẦN THƠ

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền

Nhằm đạt mục tiêu tiết kiệm tối thiểu 2,1% điện thương phẩm trong năm 2025, Công ty Điện lực TP. Cần Thơ đang phối hợp với các sở, ngành và đoàn thể đẩy mạnh tuyên truyền, vận động người dân và doanh nghiệp sử dụng điện hiệu quả.

Theo đó, trong các tháng cao điểm nắng nóng, ngành điện đề nghị nhà hàng, khách sạn, cơ sở kinh doanh cắt giảm 50% công suất chiếu sáng sau 22h. Khuyến cáo hộ dân dùng thiết bị tiết kiệm điện, điều hòa từ 26–28 độ C và tắt thiết bị không cần thiết.

Với doanh nghiệp, đơn vị sản xuất, công ty vận động bố trí lại phụ tải, hạn chế vận hành máy công suất lớn vào giờ cao điểm, giảm chiếu sáng khu vực không cần thiết. Các cơ quan công sở được yêu cầu tiết kiệm 5% điện năng tiêu thụ, hệ thống chiếu sáng công cộng tiết giảm 30%.

Những giải pháp này vừa giúp giảm chi phí, vừa đảm bảo nguồn điện ổn định cho thành phố trong mùa cao điểm nắng nóng.

LÀO CAI

Cung ứng điện ổn định trong mùa nắng nóng

Nhằm đảm bảo cung ứng điện ổn định trong mùa nắng nóng, Công ty Điện lực Lào Cai (PC Lào Cai) đang đẩy mạnh tuyên truyền, vận động khách hàng sử dụng điện tiết kiệm và hiệu quả.

Trong đó, chương trình điều chỉnh phụ tải (DR) được triển khai quyết liệt với sự hưởng ứng mạnh mẽ từ cộng đồng doanh nghiệp. Tính đến nay, 67/68 khách hàng lớn trên địa bàn đã ký cam kết tham gia DR. Tiêu biểu như Chi nhánh Tuyển đồng Lào Cai - Vimico không chỉ điều chỉnh phụ tải linh hoạt mà còn thay thế hệ thống chiếu sáng bằng đèn LED và điện mặt trời, tiết kiệm khoảng 13 triệu kWh mỗi năm.

Bên cạnh doanh nghiệp, người dân Lào Cai cũng tích cực áp dụng các biện pháp tiết kiệm điện, cùng ngành Điện vượt qua cao điểm mùa khô. **T.H**

CÀ MAU

Hưởng ứng cuộc thi tuyên truyền viên tiết kiệm điện

Hưởng ứng cuộc thi “Tuyên truyền viên tiết kiệm điện năm 2025” do Bộ Công Thương phát động, UBND tỉnh Cà Mau giao Sở Công Thương chủ trì, phối hợp các cơ quan liên quan triển khai tuyên truyền sâu rộng đến cộng đồng.

Cuộc thi nhằm thúc đẩy thực hiện Luật sử dụng năng lượng tiết kiệm và

hiệu quả, thực hành chống lãng phí, bảo vệ môi trường, góp phần phát triển kinh tế xanh. Sở Công Thương sẽ hướng dẫn, lan tỏa mục tiêu cuộc thi tới người dân, doanh nghiệp và các tổ chức trên địa bàn.

Cùng với đó, Công ty Điện lực Cà Mau và Trung tâm Khuyến công được giao tích cực vận động, tổ chức lồng

ghép tuyên truyền với các hoạt động tiết kiệm điện hiện hành. Kết quả thực hiện sẽ được tổng hợp báo cáo trước ngày 30/9/2025.

Cuộc thi được kỳ vọng sẽ tạo sức lan tỏa mạnh mẽ, nâng cao nhận thức và hình thành thói quen sử dụng điện hiệu quả trong toàn xã hội. **M.K**

Bộ Công Thương phê duyệt Chương trình phát triển công nghiệp hỗ trợ năm 2025

► DUY ANH

Bộ Công Thương ban hành Quyết định số 1080/QĐ-BCT về việc phê duyệt Chương trình phát triển công nghiệp hỗ trợ năm 2025.

Cụ thể, Bộ Công Thương phê duyệt danh mục Đề án và kinh phí thực hiện Chương trình phát triển công nghiệp hỗ trợ năm 2025 (Chương trình). Quyết định này có hiệu lực từ ngày 18/4/2025.

Theo đó, trách nhiệm của Cục Công nghiệp (Bộ Công Thương) bao gồm, quản lý, theo dõi và kiểm tra việc thực hiện đề án của các đơn vị chủ trì; Phê duyệt dự toán chi tiết kinh phí thực hiện đề án của các đơn vị chủ trì.

Ký hợp đồng thực hiện đề án và thanh lý hợp đồng thực hiện đề án với các đơn vị chủ trì. Đối với trường hợp điều chỉnh đề án, bổ sung hoặc dùng thực hiện đề án trong quá trình triển khai chương trình, Cục Công nghiệp chịu trách nhiệm rà soát, phê duyệt hoặc đề xuất phê duyệt theo quy chế của chương trình.

Tổ chức thực hiện công tác nghiệm thu, đánh giá kết quả thực hiện các đề án; Thanh toán, quyết toán kinh phí thực hiện các đề án theo đúng quy định hiện hành đối với các đơn vị chủ trì không thuộc Bộ Công Thương (kinh phí thực hiện đề án cấp qua tài khoản dự toán của Cục Công nghiệp).

Ngoài ra, trách nhiệm của Vụ Kế hoạch, Tài chính và Quản lý doanh nghiệp (Bộ Công Thương) quyết toán kinh phí thực hiện đề án do các đơn vị hành chính, sự nghiệp thuộc Bộ Công Thương chủ trì thực hiện theo đúng quy định hiện hành.

Về trách nhiệm của đơn vị chủ trì, triển khai thực hiện đề án theo đúng quy chế xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện và quản lý Chương trình phát triển công nghiệp hỗ trợ và các quy định hiện hành, đảm bảo sử dụng kinh phí tiết kiệm, hiệu quả.

Báo cáo định kỳ hoặc theo yêu cầu của cơ quan quản lý chương trình, cung cấp đầy đủ tài liệu, thông tin chính xác về tình hình thực hiện đề án; Kịp thời báo cáo cơ quan có thẩm quyền về các vấn đề, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện đề án (nếu có).

Phối hợp, tạo điều kiện thuận lợi cho cơ quan quản lý Chương trình thực hiện công tác kiểm tra theo đúng quy định.

Về tổ chức thực hiện, Bộ Công Thương giao Chánh Văn phòng Bộ, Cục trưởng Cục Công nghiệp, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch, Tài chính và Quản lý doanh nghiệp và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. ■

PHÁT TRIỂN CÔNG NGHIỆP HỖ TRỢ

Tạo đòn bẩy thu hút FDI

► LAN ANH

Phát triển công nghiệp hỗ trợ (CNHT) là đòi hỏi tất yếu của bất kỳ ngành nào để thu hút FDI vào Việt Nam. Cần tăng cường kết nối giữa doanh nghiệp (DN) trong nước và DN FDI, tạo điều kiện cho DN Việt Nam tham gia sâu hơn vào chuỗi giá trị toàn cầu.

Nhận diện năng lực cung ứng

Theo Cục Công nghiệp (Bộ Công Thương), Việt Nam đã có những thành công đáng ghi nhận trong việc thu hút các dự án FDI lớn vào ngành CNHT. Nhiều dự án FDI quy mô lớn trong lĩnh vực chế biến, chế tạo đóng vai trò rất quan trọng trong kim ngạch xuất khẩu của quốc gia, phát triển hệ thống DN cung ứng nội địa, giải quyết việc làm tại địa phương và đóng góp lớn cho ngân sách Nhà nước. Một số tập đoàn lớn đã mở rộng nhà máy và thành lập các trung tâm R&D tại Việt Nam như: Samsung, Apple, Marvell, NVIDIA, BYD.

Đơn cử như ngành sản xuất ô tô. Cứ 10 ô tô được bán ra thị trường, có khoảng 7 chiếc được lắp ráp tại Việt Nam. Nhưng trong mỗi xe, chỉ khoảng 20% linh kiện được sản xuất nội địa, còn lại là nhập khẩu 80%. Tỷ lệ này trái ngược hoàn toàn với Thái Lan và Indonesia - hai "thủ phủ" sản xuất ô tô của khu vực Đông Nam Á, nơi 90% linh kiện của họ được sản xuất ngay trong nước. Ngay cả Toyota, dù là nhà đầu tư tích cực vào nội địa hóa tại Việt Nam, họ cũng chỉ có 13 nhà cung cấp nhưng thuần Việt.

Bà Lê Nguyễn Duy Oanh - Phó Giám đốc Trung tâm Phát triển CNHT TP. Hồ Chí Minh (Sở Công Thương TP. Hồ Chí Minh) - cho biết, phần lớn các DN FDI mong có nhà sản xuất CNHT với định hướng đầu tư dài hạn, năng lực cung ứng tốt để đồng hành với họ trong quá trình phát triển những sản phẩm, cụm linh kiện chi tiết. Cụ thể, BOSCH tìm DN Việt Nam cung ứng sản phẩm chi tiết linh kiện, cụm chi tiết linh kiện trong ngành ô tô...

Thực tế cho thấy, hiện Việt Nam đang



Nâng cao năng lực cạnh tranh cho doanh nghiệp công nghiệp hỗ trợ

Ảnh: T.T

có 2.000 DN sản xuất sản phẩm CNHT và 5 - 10% trong số đó có đủ năng lực sản xuất sản phẩm, linh kiện cơ khí và khuôn nhựa có ưu thế xuất khẩu vào các thị trường Hoa Kỳ, Nhật Bản, Hàn Quốc. Các DN này cũng đang là nhà cung cấp cấp 1 cho nhiều tập đoàn đầu tư nước ngoài sản xuất sản phẩm đầu cuối trong nước.

Tăng kết nối với doanh nghiệp

Theo chuyên gia kinh tế, DN CNHT cần đầu tư vào công nghệ, nâng cao chất lượng sản phẩm và quản lý. Chính phủ cần sớm hoàn thiện hệ thống thể chế, chính sách, văn bản quy phạm pháp luật làm nền tảng, tạo động lực phát triển CNHT. Quan trọng hơn, cần tăng cường kết nối giữa DN trong nước và DN FDI, tạo điều kiện cho DN Việt Nam tham gia sâu hơn vào chuỗi giá trị toàn cầu.

Bà Trương Thị Chí Bình - Tổng Thư ký Hiệp hội CNHT Việt Nam (VASI) - nêu ý kiến: "Quốc gia gần chúng ta nhất và chúng ta có thể học được nhiều nhất chính là Trung Quốc. Bài học đầu tiên là họ yêu cầu công ty FDI phải liên doanh với công ty trong nước để học công nghệ, kỹ thuật của công ty FDI. Thái Lan áp

dụng chính sách dòng xe chiến lược để tăng sản lượng xe ô tô vào một số dòng xe nhất định, dồn sự tiêu dùng vào đó, ưu đãi thuế cho công ty mà nội địa hóa với tỷ lệ cao ở trong nước, sẽ được thuế rẻ hơn, xe sẽ bán rẻ hơn, sản lượng tăng lên".

Để nâng cao năng lực cho DN trong nước, thời gian qua, Bộ Công Thương đang triển khai nhiều chương trình, dự án hợp tác quốc tế, các DN FDI đã có những chính sách nhất định nhằm hỗ trợ các nhà cung ứng nội địa và bản thân các DN trong nước cũng nỗ lực nâng cao chất lượng sản phẩm và khả năng cạnh tranh để gia nhập vào chuỗi cung ứng của các DN FDI.

Bộ Công Thương cũng đã hợp tác với Tập đoàn Samsung Việt Nam, Toyota Việt Nam nhằm triển khai nhiều chương trình thiết thực, hiệu quả, góp phần nâng cao năng lực của ngành CNHT. Có thể kể đến Chương trình hợp tác với Samsung đào tạo chuyên gia tư vấn lĩnh vực CNHT; Tổ chức tư vấn, hỗ trợ kỹ thuật để cải tiến sản xuất tại các DN Việt Nam trong lĩnh vực CNHT và sản xuất sản phẩm hoàn chỉnh nhằm nâng cao tính chủ động, năng lực cạnh tranh của DN cũng như khả năng tham gia vào các chuỗi sản xuất toàn cầu. ■

Khánh thành nhà máy sản xuất linh kiện ô tô tại Hải Phòng

Mới đây, tại Khu công nghiệp An Dương, TP. Hải Phòng, Công ty TNHH Công nghệ vật liệu mới HMT đã tổ chức lễ khánh thành nhà máy chuyên sản xuất bộ phận linh kiện hệ thống an toàn thụ động cho xe ô tô. Dự án có tổng vốn đầu tư lên tới 87 triệu USD.

Nhà máy được triển khai trên diện tích 54.136m², với công suất thiết kế lên đến 30,2 triệu bộ túi khí an toàn mỗi năm (bao gồm cả loại túi khí không đường may OPW), tương đương 8.000 tấn/năm. Ngoài ra, nhà máy còn

sản xuất khoảng 12,5 triệu mét vải túi khí mỗi năm, tương đương 6.000 tấn/năm, sử dụng hơn 2.000 lao động.

Một trong những ưu tiên hàng đầu của HMT là phát triển bền vững gắn với bảo vệ môi trường, vì vậy, công ty đã đầu tư hệ thống thiết bị hiện đại, áp dụng công nghệ sản xuất tiên tiến, tiết kiệm năng lượng và giảm thiểu phát thải. Qua đó, nâng cao chất lượng sản phẩm và tạo lợi thế cạnh tranh.

Công ty TNHH Công nghệ vật liệu mới HMT là doanh nghiệp FDI 100%

vốn đầu tư nước ngoài (thuộc Tập đoàn Hua Mao, Trung Quốc), được thành lập từ tháng 8/2018, hoạt động trong lĩnh vực sản xuất chế tạo, chuyên sản xuất bộ phận linh kiện an toàn thụ động cho ô tô, với sản phẩm chủ lực là túi khí an toàn.

Tháng 8/2023, công ty đã chính thức ký kết thuê đất dài hạn tại Khu công nghiệp An Dương (Tràng Duệ, Hải Phòng) để xây dựng nhà máy sản xuất bộ phận linh kiện hệ thống an toàn thụ động cho xe ô tô. ■

V.A